



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

Dự thảo

Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình

Thực hiện Quyết định số 53/QĐ-TTg ngày 15/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình công tác năm 2024 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công an đã xây dựng xong dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình, gửi xin ý kiến các bộ, ngành, địa phương; đồng thời, đã thực hiện đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và của Bộ Công an để lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định.

Đến ngày 15/10/2024, Bộ Công an đã nhận được ý kiến của:

- 19 Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác tham gia góp ý gồm: Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và xã hội, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Y tế, Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban Dân tộc, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý làng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Bộ Công thương, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Xây dựng, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học công nghệ Việt Nam, Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường, trong đó, Bộ Xây dựng, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban Dân tộc, Ban Quản lý làng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Viện Hàn lâm Khoa học công nghệ Việt Nam nhất trí với dự thảo Nghị định.
- 52 Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có ý kiến tham gia góp ý; trong đó, có ý kiến nhất trí với dự thảo Nghị định bao gồm: An Giang, Cà Mau, Sơn La, Thừa Thiên Huế, Kon Tum, Bạc Liêu, Đắk Nông, Bình Định.
- 115 Công an các đơn vị, địa phương có ý kiến tham gia góp ý; trong đó, có 41 ý kiến cơ bản nhất trí với dự thảo Nghị định.

- 04 ý kiến của Nhân dân tham gia góp ý với dự thảo Nghị định.

Trên cơ sở ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, Bộ Công an đã tổng hợp đầy đủ các ý kiến góp ý và giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý như sau:

1. Về dự thảo Tờ trình

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
I. SỰ CẢN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH			
Sự thiết hành ban Nghị định	Trường Cao đẳng CSND I - Bộ Công an	1. Thay cụm từ “nhiều hành vi vi phạm mức phạt tiền còn thấp” thành “hình thức, mức xử phạt đối với nhiều hành vi vi phạm hành chính về ANTT còn thấp” cho rõ nghĩa hơn, đồng thời chỉ rõ những hành vi nào, được quy định tại điều khoản, điểm nào của Nghị định số 144/2021/NĐ-CP 2. Cần xem xét lại lý giải về bất cập liên quan đến nguyên tắc xử lý vi phạm hành chính vi phạm nhiều lần (tại cuối trang 5 đầu trang 6)	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Sự thiết hành ban Nghị định	CAT Cà Mau, UBND và CAT Quảng Ngãi, Trường Cao đẳng CSND I	Tại mục ii Phần I về xác định hành vi vi phạm có đề cập nội dung: “Điều 6 Nghị định số 144/2014/NĐ-CP xác định phải chuyển hành vi đồng thời được quy định trong Bộ luật Hình sự cho cơ quan điều tra trong khi chưa cần nói rõ vụ việc có dấu hiệu tội phạm hay không, vấn đề này chưa phù hợp với Điều 62 Luật Xử lý vi phạm hành chính và Bộ luật Tố tụng hình sự”. Tuy nhiên, trong Dự thảo Nghị định không thấy bổ sung nội dung này.	Đối với nội dung về Điều 6 Nghị định số 144 đã được quy định bãi bỏ tại Điều 2 dự thảo Nghị định.
Sự thiết hành ban Nghị định	Trường Cao đẳng CSND I - BCA, Bộ Tư pháp	Còn trùng lặp giữa diễn giải về điểm k khoản 3 Điều 12 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP tại cuối trang 2 với điểm k khoản 3 Điều 12 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP cuối trang 4 (nên bỏ phần ở cuối trang 4)	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Sự thiết hành ban	Cục An ninh kinh tế	Sự cần thiết ban hành Nghị định (trang 1) đề nghị bổ cục thành 02 tiêu mục: cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh

NHÓM VĂN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN hành nghị định	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý		NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				phù hợp với thể thức trình bày Tờ trình được quy định tại Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.
Sự cần thiết ban hành Nghị định	Công an tỉnh Hậu Giang	Tại đoạn 2 phần I của dự thảo: "... Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 25 tháng 6 năm 2023", đề nghị sửa thành: "... ngày 24 tháng 6 năm 2023".		Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp với thể thức trình bày Tờ trình
Sự cần thiết ban hành Nghị định	Học viện Chính trị Công an nhân dân	Sự cần thiết ban hành Nghị định cần bổ cục logic theo hướng: - Phân tích cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý của việc ban hành Nghị định. - Đánh giá về tính đồng bộ với hệ thống pháp luật, tính phù hợp với thực tiễn của Nghị định số 144/NĐ/CP. - Đánh giá về những khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện Nghị định số 144/2021/NĐ/CP.		Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp với thể thức trình bày Tờ trình được quy định tại Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.
Sự cần thiết ban hành Nghị định	CAT Quảng Bình	1. Tại trang đầu tiên, dòng đầu trong phần nội dung, đề nghị bổ cụm từ "năm 2015" và thay thế bằng cụm từ "số 80/2015/QH13 2. Tại trang đầu tiên, dòng thứ 3 trong phần nội dung, đề nghị bổ cụm từ "năm 2020" và thay thế bằng cụm từ "số 63/2020/QH14 Lý do: dẫn chứng cụ thể Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.		Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp với thể thức trình bày Tờ trình được quy định tại Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Sự thiết hành ban Nghị định	Đại học CSND, CAT Lâm Đồng	- Tại phần I. Sự cần thiết ban hành nghị định, đoạn đầu trang 2: Đề nghị thay cụm từ “Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử” bằng cụm từ “Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử”, bởi Nghị định số 69/2024/NĐ-CP có hiệu lực ngày 01/7/2024 và thay thế Nghị định số 59/2022/NĐ-CP. - Đoạn thứ 2 từ dưới lên, trang 6: đề nghị nghiên cứu thay cụm từ “Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017” bằng cụm từ “Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024”.	Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp với thể thức trình bày Tờ trình được quy định tại Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.
Sự thiết hành ban Nghị định	Cục Xây dựng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc - BCA	Phần mở đầu nội dung Tờ trình đề nghị bỏ từ “xin” thay bằng từ “kính” theo đúng “Mẫu số 18. Tờ trình dự thảo văn bản quy phạm pháp luật” (kèm theo Thông tư số 13/2023/TT-BCA ngày 03/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an).	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp với thể thức trình bày Tờ trình được quy định tại Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.
Sự thiết hành ban Nghị định	Bộ Giao thông vận tải	Dự thảo Tờ trình mới chỉ nêu một số khó khăn, vướng mắc chủ yếu trong công tác triển khai Nghị định số 144/2021/NĐ-CP mà chưa nêu rõ lý do cần sửa đổi, bổ sung từng Điều, khoản trong Nghị định. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung nội dung này để tăng tính thuyết phục đối với sự cần thiết xây dựng dự thảo Nghị định.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp với thể thức trình bày Tờ trình

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Dự thảo Nghị định có số lượng quy định sửa đổi, bổ sung khá lớn (bổ sung 03 Điều mới và sửa đổi, bổ sung 42/82 Điều so với Nghị định số 144/2021/NĐ-CP). Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, cân nhắc phương án xây dựng thành Nghị định thay thế Nghị định số 144/2021/NĐ-CP.	được quy định tại Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Việc xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 144/2021/NĐ-CP đã được Chính phủ giao nhiệm vụ cho Bộ Công an, do đó, cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung theo đúng phân công của Chính phủ.
Sự cần thiết hành Nghị định	Đại học CSND, CAT Lâm Đồng, Thanh tra Bộ Công an	- Tại nội dung, Phần I. Sự cần thiết ban hành Nghị định đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu bỏ nội dung sau: “Điểm k khoản 3 Điều 12 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP quy định phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi “Nhận cầm cố tài sản mà không lưu giữ tài sản cầm cố”. Quy định này chưa phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 314 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định về quyền của bên nhận cầm cố tài sản như sau: “Được cho thuê, cho mượn, khai thác công dụng tài sản cầm cố và hưởng hoa lợi, lợi tức từ tài sản cầm cố, nếu có thỏa thuận Theo đó, việc cơ sở kinh doanh dịch vụ cầm đồ cầm cố tài sản nhưng sau đó thỏa thuận trong hợp đồng cầm cố cho thuê, mượn lại chính tài sản cầm cố đó với người đi cầm cố là phù hợp với quy định tại Bộ luật Dân sự”. Bởi vì, nội dung này đã trùng với nội dung đoạn cuối trang 4 văn bản này.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.



NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Sự cần thiết ban hành Nghị định	UBND TP Hải Phòng	Đề nghị sửa đổi đoạn thứ 4, điểm (iv), mục I Tờ trình như sau: "... hành vi "vi phạm các quy định về xuất khẩu, nhập khẩu, tái xuất, tạm nhập, tạm xuất, tái nhập, quá cảnh chất ma túy, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần và tiền chất ma túy" (điểm b khoản 5 Điều 25)..." thành "... hành vi "vi phạm các quy định về xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập, tái xuất, tạm xuất, tái nhập, quá cảnh chất ma túy, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần và tiền chất ma túy" (điểm b khoản 5 Điều 23)..."	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Sự cần thiết ban hành Nghị định	UBND và CAT Yên Bái	Tại đoạn 8 mục ii phần I đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh như sau: "... hành vi "tàng trữ trái phép pháo" quy định tại điểm e khoản 4 Điều 11 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP trùng lặp với các hành vi sản xuất, buôn bán, vận chuyển, tàng trữ pháo nổ quy định tại Điều 8 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng".	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH			
Mục đích, quan điểm chỉ đạo	Học viện Chính trị CAND	Tại mục I Phần II. Mục đích, quan điểm chỉ đạo của việc xây dựng dự án nghị định, điều chỉnh nội dung thứ tư thành bảo đảm công khai minh bạch, hiệu quả trong xử lý vi phạm hành chính, bảo đảm các quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân theo quy định của Hiến pháp năm 2013	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH			
Quá trình xây dựng Nghị định	CAT Cà Mau	Tại mục III Phần I về mức phạt, hình thức phạt, biện pháp khắc phục tại dòng thứ 2 của đoạn thứ 3 từ trên xuống: Điều chỉnh "Tại điểm a khoản 6 Điều 12 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP quy định về thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT..." thành "tại điểm a khoản 6 Điều 12 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP quy định về trước quyền sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT..."	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
IV. BÓ CỤC, NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH			
Bố cục, nội dung cơ bản	Bộ Quốc phòng	Tiết (iv) tiểu mục 2.1 mục 2 Phần IV đề nghị bổ sung cụm từ “Điều 62” trước cụm từ “Điều 63” vì Điều 62 Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định cụ thể về thủ tục chuyển hồ sơ vụ vi phạm có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Bố cục, nội dung cơ bản	Trung tâm Dự liệu QG về DC thuộc Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Đề nghị cập nhật Nghị định số 70/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp hướng dẫn thi hành Luật Căn cước và Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 quy định về định danh và xác thực điện tử	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Bố cục, nội dung cơ bản	UBND và CAT Long An	Bổ sung Điều 8 vào thẩm quyền của Thanh tra Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại các văn bản sau: Mục (v), tiêu mục 2.3, mục 2 Phần IV (trang 16) của dự thảo Tờ trình: Thanh tra Văn hóa, Thể thao và Du lịch có thẩm quyền... quy định tại Điều 7, Điều 8, Điều 24, 25, 26, 27...	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Bố cục, nội dung cơ bản	UBND và CAT Phú Yên	Tại điểm c, khoản 2.2.3, Mục 2, Phần IV (Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định) của Tờ Trình, đề nghị bỏ dòng chữ “Giảm mức phạt tiền đối với hành vi vi phạm quy định tại Điều 49 (Vi phạm quy định về bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc)” cho phù hợp với dự thảo Nghị định: Dự thảo Nghị định không sửa đổi, bổ sung Điều 49, Nghị định số 144/2021/NĐ-CP của Chính phủ.”	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Bố cục, nội dung cơ bản	UBND và CAT Yên Bái	Tại tiểu mục 2.2.3 mục 2 phần IV có nêu nâng mức phạt tiền đối với các hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 41; khoản 1, khoản 2 Điều 44; khoản 1, khoản 2 Điều 45; khoản 1 Điều 46 và giảm mức phạt tiền đối với hành vi vi phạm quy định tại Điều 49, tuy nhiên, trong dự thảo Nghị định không điều chỉnh nâng, giảm mức phạt tiền đối với các hành vi vi phạm nêu trên. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, điều chỉnh, thống nhất nội dung giữa dự thảo Tờ trình với dự thảo Nghị định.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Tại tiểu mục 2.2.3 sửa đổi, bổ sung một số hành vi vi phạm hành chính về phòng, chống bạo lực gia đình có nêu bổ sung xử phạt đối với hành vi “cưỡng ép mang thai, phá thai, lựa chọn giới tính thai nhi”, tuy nhiên, tại dự thảo Nghị định không có nội dung này. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, điều chỉnh, thống nhất nội dung giữa dự thảo Tờ trình với dự thảo Nghị định, theo hướng bổ sung quy định xử phạt đối với hành vi nêu trên.	
Bố cục, nội dung cơ bản	Công an tỉnh Lạng Sơn	Tại mục 2.3. Phần IV Thẩm quyền xử phạt của dự thảo Tờ trình, đề nghị bổ sung quy định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Chánh thanh tra Công an tỉnh. Lý do tại Điều 76 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP quy định thẩm quyền xử phạt của Chánh Thanh tra sở, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành nhưng không quy định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Chánh Thanh tra Công an cấp tỉnh	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Bố cục, nội dung cơ bản	UBND Lạng Sơn	Tại tiểu mục 2.3, mục 2 phần IV dự thảo Tờ trình: “Dự thảo Nghị định bổ sung quy định thẩm quyền xử phạt đối với “các chức danh tương đương của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành được Chính phủ quy định thẩm quyền xử phạt” tại Điều 76”. Tuy nhiên, dự thảo Nghị định không đề cập đến nội dung điều chỉnh này. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung để bảo đảm phù hợp.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Bố cục, nội dung cơ bản	Công an tỉnh Bắc Kạn	Tại dòng thứ nhất, đoạn thứ 2 trang 03 có lỗi lặp từ “với”; tại đoạn thứ 2 trang số 07 từ “quan”, dòng thứ 9 các từ “nổ”, “dám”; tại dòng thứ 7 đoạn thứ 3 phần (iii) trang số 5 từ “ngay”; tại dòng thứ 2 phần (ii) trang số 10 từ “đỉnh” Tại dòng thứ 10, mục b trang số 13 đề nghị bổ sung từ “Điểm” trước đoạn “b Khoản 3 Điều 48...”	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Bố cục, nội dung cơ bản	Công an tỉnh Hà Nam	Đề nghị bổ sung nội dung đánh giá đối với các nội dung được sửa đổi, bổ sung của Điều 40; điểm d, khoản 3 Điều 41, điểm d, khoản 3 Điều 47 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP tại phần IV của dự thảo Tờ trình. Đề nghị bỏ nội dung “Việc xử phạt đối với các hành vi vi phạm liên quan đến trang bị hệ thống truyền tin báo sự cố... theo quy định” tại trang 3 do trong Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Bố cục, nội dung cơ bản	Đại học Cảnh sát nhân dân	biện pháp thi hành Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC (viết tắt là Nghị định số 136/202/NĐ-CP) quy định về điều kiện an toàn PCCC đối với cơ sở có trang thiết bị hệ thống truyền tin báo sự cố và cập nhật cơ sở dữ liệu về PCCC và giao Bộ Công an hướng dẫn thống nhất đối với việc triển khai hệ thống này. 1. Tại mục 2, Phần IV. Bổ cục và nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu bỏ cụm từ: “Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử” và bổ sung cụm từ: “Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024” và “Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử” vào nội dung sau: 2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định: “Dự thảo Nghị định đã sửa đổi, bổ sung một số hành vi vi phạm, mức xử phạt, hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả, thẩm quyền xử phạt trên cơ sở quy định mới của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022; Luật Căn cước năm 2023; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam năm 2023; Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024 “Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử”, Nghị định số 56/2023/NĐ-CP ngày 24/7/2023 của Chính phủ...”. Tại (iv), mục 2. Phần quy định chung (Chương I nghị định số 144/2021/NĐ-CP) đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu bỏ cụm từ: “Luật Tổ tụng hình sự” và bổ sung cụm từ: “Bộ luật Tố tụng hình sự” vào nội dung sau: “(iv) về thủ tục xử phạt đối với những hành vi đồng thời được quy định trong Bộ luật Hình sự: Bãi bỏ quy định về thủ tục xử phạt đối với những hành vi đồng thời được quy định trong Bộ luật Hình sự tại Điều 6 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP vì nội dung này đã được quy định cụ thể tại Điều 63 Luật Xử lý vi phạm hành chính và các quy định về tố tụng trong Bộ luật Tố tụng hình sự”.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.



NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH, GIẢI THỦ, GIẢI TRÌNH
Bổ cục, nội dung cơ bản	UBND và CAT Vĩnh Phúc	Đề nghị xem lại nội dung “Giảm mức phạt tiền đối với hành vi vi phạm tại Điều 49 (Vi phạm quy định về bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc)” nêu tại ý thứ 2 điểm c tiểu mục 2.2.3 tiểu mục 2.2 mục 2 Phần IV dự thảo Tờ trình. Lý do: Trong dự thảo Nghị định không có quy định nào sửa đổi, bổ sung Điều 49.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Bổ cục, nội dung cơ bản	CAT Nghệ An	Tại mục 2, phần IV có hai tiểu mục 2.2.3, đề nghị chỉnh lý. Tại tiểu mục 2.2.3 thứ nhất (trang 14) có nêu nội dung nâng mức phạt tiền đối với hành vi quy định tại khoản 1 Điều 37 (Vi phạm quy định về an toàn phòng cháy và chữa cháy trong lắp đặt, kiểm tra, bảo trì hệ thống chống sét) và giảm mức tiền phạt đối với hành vi vi phạm quy định tại Điều 49 (Vi phạm quy định về bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc), tuy nhiên dự thảo Nghị định lại không có quy định sửa đổi như dự thảo Tờ trình đã nêu.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Bổ cục, nội dung cơ bản	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Về các nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định (điểm 2 Mục IV), đề nghị rà soát để đảm bảo nêu đủ các nội dung dự kiến sửa đổi, bổ sung (ví dụ: tại điểm 2.2.3 sửa đổi, bổ sung một số hành vi vi phạm hành chính về phòng, chống bạo lực gia đình còn thiếu các nội dung sửa đổi, bổ sung các điều 58, 59, 61, 63 của Nghị định số 144/2021/NĐ-CP	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
V. NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN			
VI. NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA BỘ TƯ PHÁP			
VII. Ý KIẾN KHÁC			
Ý kiến khác	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND và	Đề nghị xây dựng dự thảo Tờ trình theo mẫu số 03 Phụ lục III kèm theo Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp với thể

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	CAT Vĩnh Phúc, UBND tỉnh Cao Bằng, CAT Lâm Đồng, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và xã hội, Bộ Kế hoạch và Đầu tư	được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ. Theo đó: Chính sửa phần mở đầu (Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật...); bổ sung phần III Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị định; bổ sung phần VI Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị định.	thực trình bày Tờ trình được quy định tại Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.
Ý kiến khác	Công an thành phố Hà Nội, UBND và CAT Hà Giang, Bộ Tư pháp	Đề nghị Ban soạn thảo sửa đổi thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản (Số: /TT-BCA-QLHC) của dự thảo theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ quy định về công tác văn thư và theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Ý kiến khác	UBND tỉnh Cao Bằng	Tại tên của Điều 1 (trang 2), Điều 2 (trang 37) dự thảo Nghị định nên bổ sung cụm từ “ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ” vào sau cụm từ “Nghị định số 144/2021/NĐ-CP” đồng thời chỉnh sửa lại tên Điều 1, Điều 2 (tại mục 1, phần IV, trang 9) trong dự thảo Tờ trình cho đồng bộ.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.

2. Về dự thảo Nghị định

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý	THỂ THỨC	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Điều 1. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Nghị định số 144/2021/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình	Bộ Quốc phòng; Bộ Y tế; CATP Hà Nội; CAT Hải Giang; UBND tỉnh Đắk Lắk, và UBND CAT Tuyên Quang; Cục An ninh điều tra; Học viện Chính trị quốc gia HCM; UBND và Công an TP Hồ Chí Minh		Đề nghị lược bỏ căn cứ thứ năm “Căn cứ Luật Căn cước công dân ngày 20 tháng 11 năm 2014”. Lý do: Tại phần căn cứ thứ sáu đã viện dẫn “Căn cứ Luật Căn cước ngày 27 tháng 11 năm 2023”; theo quy định tại Điều 45 Luật Căn cước năm 2023 thì Luật Căn cước công dân năm 2014 hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2024.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
	Công an tỉnh Hải Giang		Dự thảo: “... Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 25 tháng 6 năm 2023”, đề nghị sửa thành: “... ngày 24 tháng 6 năm 2023”	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Phần căn cứ	Cục Ngoại tuyến - BCA	Bổ sung thêm Luật Biên phòng năm 2020 do mục (iv) về thẩm quyền xử phạt tại trang 6 dự thảo Tờ trình có nêu “Khoản 4 điều 78 Nghị định 144... là chưa phù hợp với Luật Phòng chống ma túy năm 2021, Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017, Luật Biên phòng năm 2020”; bổ sung căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cảnh vệ được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 7 ngày 28/6/2024.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp. Về việc bổ sung căn cứ Luật Biên phòng, tại Tờ trình đã lý giải sự chưa phù hợp giữa thẩm quyền xử phạt và chức năng, nhiệm vụ của lực lượng Biên phòng; không phải là căn cứ quy định hành vi và mức xử phạt tại Nghị định. Do đó, cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị không bổ sung căn cứ Luật Biên phòng.
Phần căn cứ	Cục An ninh điều tra, UBND và CATP Hồ Chí Minh, UBND và Công an tỉnh Vĩnh Phúc	Đề nghị sửa cụm từ “Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25/11/2014”, thành “Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27/11/2023 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai năm 2024, Luật Nhà ở năm 2023, Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023 và Luật Các Tổ chức tín dụng năm 2024”. Đề nghị sửa cụm từ “Căn cứ Luật Bảo vệ bí mật nhà nước ngày 12 tháng 11 năm 2018”, thành “Căn cứ Luật Bảo vệ bí mật nhà nước ngày 15 tháng 11 năm 2018”.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Phần căn cứ	Cục CSGT	Đề nghị bổ sung thêm căn cứ Nghị định số 34/2024/NĐ-CP ngày 31/3/2024 của Chính phủ quy định danh mục hàng nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và phương tiện thủy nội địa.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát và thấy căn cứ



NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			xây dựng văn bản quy phạm pháp luật phải dựa vào văn bản quy phạm pháp luật có giá trị pháp lý cao hơn. Do đó, cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị không bổ sung căn cứ Nghị định số 34/2024/NĐ-CP.
Phản căn cứ	Công an và UBND tỉnh Bắc Giang	Đề nghị rà soát các văn bản là căn cứ ban hành phù hợp với khoản 1 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Phản căn cứ	UBND và CAT các tỉnh Thanh Hóa, Tiền Giang, Vĩnh Phúc, Vĩnh Yên Bái, Vĩnh Long; Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp; Đại học CSND - BCA; Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Sửa căn cứ thứ 5 “Căn cứ Luật Căn cước công dân ngày 20/11/2014” thành “Căn cứ Luật Căn cước ngày 27 tháng 11 năm 2023” Sửa căn cứ thứ 7 “Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25/11/2014” thành “Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27/11/2023” Sửa căn cứ thứ 8 “Căn cứ Luật Cảnh vệ ngày 20/6/2017” thành “Căn cứ Luật Cảnh vệ ngày 20/6/2017 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cảnh vệ ngày 28/6/2024 Đề nghị cập nhật ngày thông qua Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ là “ngày 29 tháng 6 năm 2024”.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Phần căn cứ	Bộ Tư lệnh Cảnh vệ	Đề nghị bỏ căn cứ “Căn cứ Luật Cảnh vệ ngày 20/6/2017 Lý do: Luật Cảnh vệ năm 2017 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cảnh vệ năm 2017 (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2015) quy định: Lực lượng Cảnh vệ không có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình. Đồng thời, nếu dẫn Căn cứ Luật Cảnh vệ như dự thảo thì còn thiếu các căn cứ khác như: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cảnh vệ năm 2017, Luật Công an nhân dân, Luật Cảnh sát cơ động...	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát; tuy nhiên, tại dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính đối với một số hành vi vi phạm có liên quan đến hành vi bị nghiêm cấm được quy định tại Luật Cảnh vệ. Do đó, cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên căn cứ này.
Phần căn cứ	UBND và CAT Vĩnh Long, UBND và CAT Hà Giang	Phần căn cứ ban hành Nghị định đã cơ bản đầy đủ nội dung; tuy nhiên, một số căn cứ được sắp xếp chưa đảm bảo trình tự thời gian. Vì vậy, đề xuất cơ quan soạn thảo sắp xếp lại các văn bản quy phạm pháp luật làm căn cứ ban hành Nghị định theo trình tự thời gian, trừ phần căn cứ “Luật Tổ chức Chính phủ”.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Phần căn cứ	UBND và CAT Khánh Hòa	1. Đề nghị sắp xếp các căn cứ của dự thảo Nghị định như sau: “- Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2014; - Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam ngày 22 tháng 11 năm 2019; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2019; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 25 tháng 6 năm 2023;”.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 1	UBND và CAT Bình Thuận	Tại điểm b, Khoản 1, Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 144/2021/NĐ-CP của Chính phủ (trang 2 Dự thảo Nghị định) đề nghị nghiên cứu bổ sung nội dung quy định “y) Buộc thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã khi người cai nghiện ma túy tự ý chấm dứt hoặc hoàn thành việc sử dụng dịch vụ cai nghiện ma túy; buộc thông báo công khai, minh bạch về loại dịch vụ, quy trình thực hiện dịch vụ, giá dịch vụ cai nghiện ma túy; buộc ký hợp đồng dịch vụ cai nghiện ma túy.” Thành “y) Buộc thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện không có đơn vị hành chính cấp xã khi người cai nghiện ma túy tự ý chấm dứt hoặc hoàn thành việc sử dụng dịch vụ cai nghiện ma túy; buộc thông báo công khai, minh bạch về loại dịch vụ, quy trình thực hiện dịch vụ, giá dịch vụ cai nghiện ma túy; buộc ký hợp đồng dịch vụ cai nghiện ma túy.”. Sửa lại tên Điều 1 cho phù hợp với mẫu số 28 mục II phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP. Cụ thể sửa lại tên Điều 1 như sau: “Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 144/2021/NĐ-CP...”	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Khoản 1	UBND và CAT Hà Giang	Tại Điều 2 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP quy định “đối tượng áp dụng” và Điều 3 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định “đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính” tuy nhiên chưa nêu rõ việc xác định đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính trong các trường hợp: - Thuê mượn, mượn, ở nhờ... một phần căn nhà, cơ sở... nhưng phát hiện hành vi vi phạm quy định an toàn về phòng cháy, chữa cháy đối với hệ thống phòng cháy, chữa cháy chung của căn nhà, cơ sở, công trình; - Căn hộ chung cư thuộc sở hữu chung của cư dân (đã thành lập Ban Quản trị) nhưng một phần khối để thuộc sở hữu của chủ đầu tư và vi phạm quy định an toàn về phòng cháy, chữa cháy đối với hệ thống phòng cháy, chữa cháy chung của tòa nhà;	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy tại dự thảo Nghị định chỉ quy định chung về các đối tượng nào là đối tượng có thể bị xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm được quy định tại Nghị định này. Việc xác định chính xác đối tượng
Khoản 1	UBND và CATP Hồ Chí Minh		Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy tại dự thảo Nghị định chỉ quy định chung về các đối tượng nào là đối tượng có thể bị xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm được quy định tại Nghị định này. Việc xác định chính xác đối tượng

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỮ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		- Trường hợp chung cư không có Ban Quản trị hoặc đã bầu Ban Quản trị nhưng chưa được cấp có thẩm quyền phê chuẩn mà có vi phạm quy định an toàn về phòng cháy, chữa cháy đối với hệ thống PCCC chung của tòa nhà.	bị xử phạt phải căn cứ vào việc xác minh chủ thể thực hiện hành vi vi phạm là chủ thể nào để có căn cứ ra quyết định xử phạt đúng đối tượng, đúng hành vi, đúng thẩm quyền theo quy định pháp luật.
Khoản 1	Bộ Quốc phòng	Tại điểm b khoản 1 Điều 1 (dự kiến bổ sung điểm x và điểm y vào sau điểm v khoản 3 Điều 3 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP), đề nghị: - Tách điểm y thành 03 điểm quy định 03 biện pháp khắc phục hậu quả riêng, bao gồm: (i) Buộc thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã khi người cai nghiệm ma túy tự ý chấm dứt hoặc hoàn thành việc sử dụng dịch vụ cai nghiệm ma túy; (ii) Buộc thông báo công khai, minh bạch về loại dịch vụ, quy trình thực hiện dịch vụ, giá dịch vụ cai nghiệm ma túy; (iii) Buộc ký hợp đồng dịch vụ cai nghiệm ma túy. Lý do: 03 biện pháp khắc phục hậu quả nêu trên được áp dụng tương ứng với 03 hành vi vi phạm khác nhau quy định tại Điều 23a dự thảo Nghị định. Do đó, việc gộp các biện pháp khắc phục hậu quả nêu trên gây khó khăn trong viện dẫn, áp dụng quy định này trong thực tiễn. - Đề nghị nghịên cứu bổ sung cụm từ “hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi không có đơn vị hành chính cấp xã” vào sau cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp xã” và viết lại thành “y) Buộc thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi không có đơn vị hành chính cấp xã khi người cai nghiệm ma túy tự ý chấm dứt hoặc hoàn thành việc sử dụng dịch vụ cai nghiệm ma túy”. Lý do: Để đảm bảo thống nhất với quy định tại khoản 2, khoản 4 Điều 2 Luật Cư trú năm 2020.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát; tuy nhiên, cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị không tách thành 03 khoản riêng để đảm bảo kết cấu và thể thức văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.



NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý	THỂ TH	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 1	Học viện An ninh nhân dân		Đoạn 1 Điểm c Khoản 1 Nghị định 144 (sửa đổi, bổ sung) quy định bổ sung Khoản 5 Điều 3 Nghị định 144 với nội dung “Việc áp dụng hình thức xử phạt trực xuất đối với người nước ngoài có thể là hình thức xử phạt chính hoặc hình thức xử phạt bổ sung”. Tuy nhiên, tại Điểm d Khoản 2 Điều 3 Nghị định 144 quy định: trực xuất chỉ là hình thức xử phạt bổ sung. Vì vậy, đề nghị bổ sung nội dung: bỏ quy định Điểm d Khoản 2 Điều 3 Nghị định 144 và giữ nguyên nội dung sửa đổi Đoạn 1 Điểm c Khoản 1 Nghị định 144 (sửa đổi, bổ sung). Về mặt kỹ thuật lập pháp, quy định về việc áp dụng hình thức xử phạt trực xuất được bổ sung vào sau Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 144 về hình thức xử phạt vi phạm hành chính và biện pháp khắc phục hậu quả theo đúng trình tự. Theo đó, Khoản 1,2,3 Điều này quy định về hình thức xử phạt vi phạm hành chính. Khoản 4,5 Điều này quy định về các biện pháp khắc phục hậu quả.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng tại dự thảo Nghị định đã sửa đổi, bổ sung cả khoản 2 Điều 3 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP; do đó, không có sự mâu thuẫn, chồng chéo về quy định hình thức xử phạt trực xuất đối với người nước ngoài có thể là hình thức xử phạt chính hoặc hình thức xử phạt bổ sung.
Khoản 1	UBND và CAT Lạng Sơn		Tại điểm c khoản 1 Điều 1 của dự thảo Nghị định quy định sửa đổi, bổ sung khoản 5 vào sau khoản 4: “Việc áp dụng hình thức xử phạt trực xuất đối với người nước ngoài có thể là hình thức phạt chính hoặc hình thức phạt bổ sung” sẽ bảo đảm tính linh hoạt, khả thi khi áp dụng xử phạt trong một số trường hợp đối với người nước ngoài nhưng Luật Xử lý vi phạm hành chính hiện hành chỉ quy định hình thức phạt chính là cảnh cáo và phạt tiền, còn lại là hình thức phạt bổ sung. Do đó, quy định như vậy có thể gây nhầm lẫn trong nhận thức và áp dụng hình thức xử phạt chưa bảo đảm tính pháp lý, các nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính, tính công bằng và nghiêm minh của pháp luật. Trong một số trường hợp có thể ban hành hướng dẫn hoặc quy định các trường hợp (hoặc tình huống) cụ thể có thể miễn phạt tiền kèm theo hình thức trực xuất trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng tại khoản 2 Điều 21 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020) “2. Hình thức xử phạt quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều này chỉ được quy định và áp dụng là hình thức xử phạt chính.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Dự thảo Nghị định cần nghiên cứu, bổ sung vào khoản 5 Điều này quy định người nước ngoài từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi vi phạm hành chính tùy theo mức độ vi phạm có thể bị áp dụng hình thức xử phạt trực xuất do hình thức xử phạt trực xuất theo dự thảo Nghị định chỉ áp dụng đối với một số hành vi (quy định tại khoản 4, 5, 6 và 7 Điều 18 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP).	
Khoản 1	Cục CS PCTP về môi trường	Tại điểm c khoản 1 Điều 1 đề nghị bổ cụm từ “vào sau khoản 4”; trước cụm từ “Bổ sung khoản 5” (tương tự cho các điểm: điểm d khoản 3; điểm c khoản 9; điểm c khoản 10...).	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng việc quy định như dự thảo Nghị định đã đảm bảo phù hợp với quy định về thể thức trình bày văn bản quy phạm pháp luật; do đó, đề nghị giữ nguyên quy định này.
Khoản 1	Cục Quản lý xuất nhập cảnh - BCA	Đề nghị bổ sung quy định bổ điểm d khoản 2 Điều 3 Nghị định số 144 để bảo đảm tính thống nhất với quy định việc áp dụng hình thức xử phạt trực xuất đối với người nước ngoài có thể là hình thức xử phạt chính hoặc hình thức xử phạt bổ sung	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng tại dự thảo Nghị định đã sửa đổi, bổ sung cả Điều 3 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP.
Khoản 1	UBND TP Hải Phòng	Tại điểm b khoản 1 Điều 1 bổ sung vào khoản 3 Điều 3 của Nghị định số 144/2021/NĐ-CP: Đề nghị xem xét, bổ sung 02 biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ để phù hợp với các biện pháp khắc phục hậu quả tại khoản 6 Điều 38 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP, cụ thể như sau:	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý	THỂ THỨC	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			+ Buộc thực hiện thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy; + Buộc thực hiện nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy.	
Khoản 1	UBND và CAT Thái Bình		Xem xét, bổ sung điểm: Các tổ chức khác theo quy định vào khoản 3, Điều 4 của Nghị định 144/2021/NĐ-CP. Lý do để đảm bảo Nghị định được thực thi lâu dài vì trong quá trình thực hiện sẽ phát sinh các tổ chức ngoài các tổ chức đã được quy định tại khoản 3.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy dự thảo Nghị định đã quy định “các tổ chức khác được thành lập theo quy định pháp luật” là đối tượng bị xử phạt vì phạm hành chính; theo đó đã đảm bảo giải quyết vấn đề mà UBND và CAT Thái Bình đề cập.
Khoản 1	CAT Quảng Trị		Tại dòng thứ 10 trang số 3 từ trên xuống ở dự thảo Nghị định cần nêu rõ danh mục các tổ chức được thành lập theo quy định của pháp luật không ghi chung chung dẫn đến có các cách hiểu khác nhau.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng việc quy định như vậy nhằm dự liệu các tổ chức khác có thể được cho phép thành lập, hoạt động mà hiện tại chưa được quy định trong luật; tránh trường hợp phải sửa đổi văn bản pháp luật nhiều lần.



NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý	THẺ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 1	Công an Hà Nội	TP	Đề nghị bổ sung thêm biện pháp khắc phục hậu quả tại khoản 3 Điều 3 và khoản 6 Điều 10 là: “Buộc thu hồi thẻ căn cước công dân, thẻ căn cước điện tử (VNeID) đối với những trường hợp buộc nộp lại thẻ căn cước công dân, thẻ căn cước”. Dự thảo Nghị định quy định sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 3 về áp dụng trực xuất, thực tiễn có nhiều trường hợp người nước ngoài đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính nhưng theo Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi bổ sung năm 2020) không quy định được áp dụng biện pháp trực xuất. Đề nghị có quy định trường hợp này để có thể áp dụng biện pháp trực xuất.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Khoản 1	Văn phòng Bộ Công an		Tại điểm a khoản 1, Điều 1 đề nghị nghiên cứu, bổ sung đối với việc quy định về buộc nộp lại các loại giấy tờ (giấy chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân, thẻ căn cước, giấy chứng nhận căn cước...) trên cả ứng dụng VNeID, bởi hiện nay người dân hoàn toàn có thể sử dụng những loại giấy tờ điện tử này thay thế giấy tờ vật lý hoặc có thể nghiên cứu bổ quy định này và thay vào đó sẽ cập nhật tình trạng giấy tờ trên ứng dụng theo dõi của Bộ Công an để các bộ, ngành khai thác, sử dụng dữ liệu.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Khoản 2	Học viện An ninh nhân dân		Khoản 2 Điều 1 Nghị định 144 (sửa đổi, bổ sung) bổ sung “g) Tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật” vào sau Điểm c Khoản 3 Điều 4 Nghị định 144. Tuy nhiên, qua rà soát quy định của pháp luật, đề nghị Ban soạn thảo bổ sung “tổ chức chính trị xã hội nghề nghiệp” tại Điểm c Khoản 3 Điều 4 hiện hành phù hợp với Khoản 10 Điều 2 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020). Vì đây là một trong các loại tổ chức hoàn toàn có thể bị xử phạt vi phạm hành chính khi thực hiện các hành vi vi phạm hành chính được quy định trong Nghị định 144.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Khoản 2	UBND và CAT Vĩnh Phúc		Đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 3 Điều 4 (Quy định về mức phạt tiền tối đa, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính) như sau: “c) Tổ chức chính trị, tổ chức xã hội, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức đảng, tổ chức tôn giáo.”. Lý do: Để bao quát hết các tổ chức có thể là chủ thể thực hiện	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự là đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính (ví dụ như đối với hành vi vi phạm các quy định về quản lý và sử dụng con dấu, trong đó có con dấu của các tổ chức đảng, tổ chức tôn giáo); đây cũng đang là nội dung khó khăn, vướng mắc về đối tượng xử phạt vi phạm hành chính được nêu trong dự thảo Tờ trình.	
Khoản 3	Học viện An ninh nhân dân	Thứ nhất, về mặt kỹ thuật lập pháp, tại Đoạn 1 Điểm a Khoản 3 Điều 1 Nghị định 144 (sửa đổi, bổ sung) cần đối vị trí hai từ “giúp sức” và “thuê” cho thống nhất với Đoạn 1 Điểm a Khoản 3 Điều 1 Nghị định 144 (sửa đổi, bổ sung). Thứ hai, Đối với hành vi “báo thông tin giả, không đúng sự thật đến cơ quan, tổ chức có thẩm quyền”, đề nghị thêm cụm từ “có ý” vào trước. Sau sửa đổi, sẽ thành “c) Cố ý báo thông tin giả, không đúng sự thật đến cơ quan, tổ chức có thẩm quyền”. Vì hiện nay, pháp luật khuyến khích và tạo mọi điều kiện cho cá nhân, tổ chức báo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền biết về hành vi vi phạm pháp luật của bất cứ cơ quan, tổ chức, cá nhân nào gây thiệt hại hoặc đe dọa gây thiệt hại lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, cơ quan, tổ chức trong quá trình sinh sống, làm việc, lao động, học tập... Trong thực tiễn, nhiều trường hợp cá nhân, tổ chức biết thông tin, tuy nhiên, chưa xác minh được đó là thông tin giả hoặc thông tin không đúng sự thật. Vì vậy, để bảo đảm ngăn chặn, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm, cần khuyến khích và tạo mọi điều kiện cho cá nhân, tổ chức thực hiện quyền này. Và chỉ xử phạt hành vi này nếu như cá nhân, tổ chức đó thực hiện với lỗi cố ý (biết thông tin đó là sai, không đúng sự thật nhưng vẫn báo cho cơ quan, tổ chức có thẩm quyền). Đoạn 2 Điểm b Khoản 3 Điều 1 Nghị định 144 (sửa đổi, bổ sung) sửa đổi Điểm b Khoản 4 Điều 7 Nghị định 144. Chúng tôi nhất trí với nội dung sửa đổi này, phù hợp với Luật Quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Tuy nhiên, Ban soạn thảo cần cân nhắc tính khả thi của quy định này trong việc chứng minh mục đích thực hiện hành vi “xâm phạm an ninh, trật tự”.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.

NHÓM VĂN ĐIỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 3	UBND và CAT Bình Dương, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	Điểm d Khoản 3 Điều 1 Nghị định 144 (sửa đổi, bổ sung) quy định bổ sung Khoản 15 vào sau Khoản 14 Điều 7 với nội dung “15. Người nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính quy định tại các Điểm c, e và g Khoản 4 Điều này, thì tùy theo mức độ vi phạm có thể bị áp dụng hình thức xử phạt trực xuất khỏi nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.”. Tuy nhiên, vấn đề này đã được quy định tại Điểm d Khoản 13 của Điều này. Đề nghị Ban soạn thảo rà soát lại nội dung này. Đề nghị: Bỏ quy định tại Điểm d Khoản 13 Điều 7 Nghị định 144 quy định trực xuất được áp dụng với tư cách là hình thức xử phạt bổ sung. Bổ sung Khoản 13a. vào sau Khoản 13 Điều 7 Nghị định 144: “13a. Người nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính quy định tại các Điểm c, e và g Khoản 4 Điều này, thì tùy theo mức độ vi phạm có thể bị áp dụng hình thức xử phạt trực xuất khỏi nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Việc áp dụng hình thức xử phạt trực xuất đối với người nước ngoài có thể là hình thức xử phạt chính hoặc hình thức xử phạt bổ sung”. Các quy định về hành vi “gây mất trật tự công cộng”, “gây rối trật tự công cộng” tại Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP còn mang tính chung chung, do đó rất khó khăn trong quá trình xử phạt vi phạm hành chính, nhất là các hành vi gây mất trật tự do tiếng ồn (hát cho nhau nghe, hát bằng loa kéo kéo) chưa vượt quy chuẩn kỹ thuật về tiếng ồn. Do đó, nếu xét thấy cần thiết thì nên có hướng dẫn, giải thích hành vi “gây mất trật tự công cộng”, “gây rối trật tự công cộng” tại Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP nhằm đảm bảo tính thống nhất trong áp dụng pháp luật. Tại điểm a khoản 1 Điều 8 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình có quy định: “1. Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây: a) Gây tiếng động lớn, làm ồn ào, huyên náo tại khu dân cư, nơi công cộng trong khoảng thời gian từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau. Tuy nhiên, bên cạnh khoảng thời gian từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Khoản 3	Văn phòng Bộ Công an		Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp. Tuy nhiên, cơ quan chủ trì soạn thảo thấy rằng dự thảo Nghị định chỉ quy

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		sáng ngày hôm sau theo quy định thì thời gian từ 11 giờ đến 13 giờ 30 phút cũng là thời gian người dân cần được nghỉ ngơi, tái tạo sức lao động. Do đó, kiến nghị xem xét điều chỉnh, bổ sung thời gian trên nhằm bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và nâng cao chất lượng cuộc sống người dân.	định xử phạt vi phạm hành chính tại khu vực công cộng; do đó, việc đề nghị bổ sung quy định xử phạt hành vi gây tiếng động lớn, làm ồn ào, huyên náo tại khu dân cư, nơi công cộng trong khoảng thời gian từ 11 giờ đến 13 giờ 30 là không phù hợp.
Khoản 3	Cục CS PCTP về môi trường	Tại điểm a khoản 3 Điều 1 (Sửa đổi, bổ sung điểm b, c và bổ sung điểm k vào sau điểm i khoản 3 như sau:), đề nghị tách thành hai điểm: a) Sửa đổi, bổ sung điểm b, c khoản 3 như sau: b) Bổ sung điểm k vào sau điểm i khoản 3 như sau: (tương tự cho các điểm d khoản 8; điểm d khoản 10; điểm d khoản 12 Điều 1...)	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Khoản 3	Bộ Công thương	Hành vi “Sản xuất, tàng trữ, vận chuyển “đền trời” quy định tại điểm d khoản 3 Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP có dấu hiệu trùng lặp với các hành vi vi phạm hành chính về sản xuất, vận chuyển, tàng trữ hàng cấm quy định tại Điều 8 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP do căn cứ quy định tại khoản 5 Điều 3 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP, Điều 1 Quyết định số 95/2009/QĐ-TTg ngày 17 tháng 7 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc cấm sản xuất, nhập khẩu, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán, đốt và thả “đền trời”, “đền trời” cũng được xác định là một loại “hàng cấm” và hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển hàng cấm đang được quy định là hành vi vi phạm hành chính tại Điều 8 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP. Ngoài ra, hiện Nghị định số 144/2021/NĐ-CP chưa có quy định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi nhập khẩu “đền trời”. Do vậy, đề nghị Bộ Công an	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng Nghị định số 98/2020/NĐ-CP chỉ quy định xử phạt đối với các hành vi vi phạm hành chính liên quan đến hàng hóa cấm kinh doanh theo quy định tại Luật Đầu tư;

NHÓM VĂN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		ngheien cứu, rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi về sản xuất, nhập khẩu, tàng trữ, vận chuyển “dầu trồi” đảm bảo phù hợp với Quyết định số 95/2009/QĐ-TTg và tránh trùng lặp với Nghị định số 98/2020/ND-CP.	do đó, không có sự mâu thuẫn, chồng chéo.
Khoản 3	Cục An ninh đội ngoại, Học viện ANND, Cục pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp, Đại học CSND, Trung tâm Dữ liệu QG về DC, CAT Hậu Giang, UBND và Công an các tỉnh Tây Ninh, Quảng Ngãi, Vĩnh Phúc, Đồng Tháp, Yên Bái, Bến Tre, CAT Bà Rịa Vũng Tàu, CAT Nghệ An	Kiểm tra lại nội dung “c) Báo thông tin giả, không đúng sự thật đến các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền” vì giống hoàn toàn với nội dung điểm c khoản 3 Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.



NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 3	CAT Nghệ An	Tại điểm b quy định “Sửa đổi, bổ sung điểm a, b và d khoản 4”, trong đó điểm d khoản 4 bổ sung cụm từ “trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản 4 Điều này” so với quy định hiện hành. Tuy nhiên điểm a đã quy định “trừ trường hợp quy định tại điểm d khoản 4 Điều này”, do vậy không cần thiết phải sửa đổi điểm d khoản 4 Điều 7 như dự thảo. Đề nghị chỉnh sửa điểm b khoản 3 Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi thành: “Sửa đổi, bổ sung điểm a, b khoản 4”. Tại điểm d (sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 13 Điều 7): Đề nghị bổ sung điểm b khoản 5 (tức là giữ nguyên như quy định hiện hành), bởi vì hành vi “Gây rối trật tự công cộng mà có mang theo các loại vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ hoặc công cụ, đồ vật, phương tiện khác có khả năng sát thương” quy định tại điểm b khoản 5 Điều 7 cần quy định hình thức xử phạt bổ sung tịch thu tang vật vi phạm. Theo đó, sửa thành: “Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm a, d, đ và g khoản 2; điểm đ và k khoản 3; các điểm b, e và i khoản 4; các điểm a, b và c khoản 5; các khoản 6 và 10 Điều này”.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng việc quy định “trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản 4 Điều này” nhằm tránh trường hợp áp dụng không thống nhất nếu không quy định rõ việc loại trừ.
Khoản 3	Trường Cao đẳng CSND I - Bộ Công an	Chỉ sử dụng thống nhất cụm từ “gây rối trật tự công cộng” thay cho cụm từ “gây mất trật tự công cộng”, “làm mất trật tự công cộng” để tạo thuận lợi cho xử lý đối tượng có hành vi vi phạm và lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Khoản 3	Công an tỉnh Tây Ninh	Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP: đề xuất bổ sung chế tài xử phạt đối với hành vi đánh người khác nhưng không gây thương tích với mức phạt nhẹ hơn mức phạt của hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự để bảo đảm với tình hình thực tế, lý do: một số vụ đánh nhau do có sử dụng rượu, bia, có mâu thuẫn nhỏ, đối tượng vi phạm chỉ dùng tay đánh người khác 01-02 cái nhưng không gây thương tích, không gây tổn hại sức khỏe cho người khác. Nếu xác định và áp dụng mức phạt tiền về hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự (mức phạt từ 5.000.000 đồng	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng: Hành vi “đánh nhau” có thể được hiểu là hành động của ít nhất hai hoặc nhiều đối tượng dùng vũ lực tác động vào cơ thể người khác (có thể

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		đến 8.000.000 đồng) thì không phù hợp với thực tế, mức phạt quá cao đối với người vi phạm, dẫn đến người vi phạm không có khả năng và điều kiện để chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Đề xuất chuyển hành vi tổ chức, thuê, xúi giục, lôi kéo, dụ dỗ, kích động người khác cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 3 Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP vào sau khoản 5 Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP để tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi vi phạm hành chính, lý do: hành vi tổ chức, thuê, xúi giục, lôi kéo, dụ dỗ, kích động người khác cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác nhưng hiện mức phạt tiền quy định đối với hành vi này rất thấp (mức phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng). Đề xuất bỏ nội dung sửa đổi, bổ sung tại điểm c khoản 3 Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP	xác định được thương tích, tổn hại cho sức khỏe của người khác hoặc chưa đến mức xác định được thương tích, tổn hại cho sức khỏe). Căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm để người có thẩm quyền áp dụng các hình thức xử lý hình sự hoặc xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật. Trong đó, hành vi “đánh nhau” có thể bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi phạm quy định tại điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP: “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự”, mức phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng. Do đó,

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý	THỂ TÍNH	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				việc bổ sung hành vi “đánh nhau” là không cần thiết.
Khoản 3	UBND tỉnh Tây Ninh		- Tại điểm b khoản 3 Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP đề xuất tăng mức phạt tiền đối với hành vi tổ chức, thuê, xúi giục, lôi kéo, dụ dỗ, kích động người khác cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự để tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi vi phạm hành chính. - Tại điểm k khoản 3 Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 3 Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 144/2021/NĐ-CP) quy định: “hành vi sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu, sử dụng vận chuyển hoặc mang dao có tính sát thương cao nhưng không thực hiện các biện pháp bảo đảm theo quy định”. Để thực hiện quy định này, đề xuất bổ sung định nghĩa từ ngữ “biện pháp bảo đảm theo quy định”. Lý do: để thống nhất áp dụng	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng: Hành vi sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu, sử dụng vận chuyển hoặc mang dao có tính sát thương cao nhưng không thực hiện các biện pháp bảo đảm theo quy định đã được quy định trong Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ năm 2024.
Khoản 3	UBND và CAT Thanh Hóa		- Tại tiết k điểm a khoản 3 Điều 1 “Sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu, sử dụng, vận chuyển hoặc mang dao có tính sát thương cao nhưng không thực hiện các biện pháp bảo đảm theo quy định”. Đề nghị giải thích rõ và làm rõ cơ sở pháp lý cụ thể về cụm từ “không thực hiện các biện pháp bảo đảm theo quy định”	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng: Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024, tại khoản 1 Điều 74: “1. Căn cứ các quy định của Luật này, để

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 3	UBND và CAT Bến Tre	Dự thảo quy định bổ sung điểm k vào sau điểm i khoản 3 Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP (điểm a khoản 3 Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung), đề nghị cơ quan soạn thảo giải thích, làm rõ cụm từ “dao có tính sát thương cao nhưng không thực hiện các biện pháp bảo đảm theo quy định” do quy định chung chung, khó áp dụng. Hoặc quy định thành “dao hoặc công cụ có tính sát thương cao nhằm mục đích thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, gây hậu quả nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự”. Dự thảo quy định sửa đổi điểm b khoản 4 Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP (điểm b khoản 3 Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung), đề nghị cơ quan soạn thảo giải thích, làm rõ cụm từ “nhằm mục đích xâm phạm an ninh, trật tự” do quy	phòng, chống các hành vi sử dụng dao có tính sát thương cao với mục đích phạm tội, gây rối, làm mất trật tự công cộng hoặc chống đối cơ quan, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, người thi hành công vụ, Chính phủ quy định các biện pháp bảo đảm an toàn trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu, vận chuyển, sử dụng dao có tính sát thương cao để thực hiện từ ngày 01/01/2026.” Vì vậy cần bổ sung hành vi trên. Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng: (1) Dao có tính sát thương cao đã được quy định tại Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; do đó, cần thiết bổ sung quy định xử phạt đối với

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý	THỂ THỨC	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			định chung chung, khó áp dụng. Hoặc quy định thành “nhằm mục đích thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, gây hậu quả nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự”. Dự thảo bổ sung khoản 15 vào sau khoản 14 Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP (điểm d khoản 3 Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung), đề nghị thay từ “có” thành từ “thực hiện”, Ngoài ra, xem xét quy định “tùy theo mức độ vi phạm có thể bị áp dụng hình thức xử phạt trực xuất khỏi nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”, vì hình thức xử phạt vi phạm hành chính gồm hình thức xử phạt chính và hình thức xử phạt bổ sung. Trong khi tại khoản 47 Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung bãi bỏ hình thức xử phạt bổ sung trực xuất tại điểm d khoản 2 Điều 3 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP. Do đó, sẽ không biết được áp dụng theo hình thức xử phạt nào.	hành vi liên quan đến mang, bảo quản dao có tính sát thương cao; (2) Việc quy định hình thức xử phạt trực xuất là hình thức xử phạt bổ sung kèm theo hình thức xử phạt chính là phạt tiền dẫn đến khó khăn trong quá trình xử lý người nước ngoài vi phạm không có khả năng tài chính để nộp phạt, không có cơ quan bảo lãnh (trường hợp được miễn thị thực, thị thực điện tử...), không có cơ quan đại diện ngoại giao ở Việt Nam; phải đưa vào cơ sở lưu trữ để quản lý, giám sát khi họ chưa thực hiện hình thức xử phạt chính là phạt tiền, tồn kém kinh phí của Nhà nước, nhân lực và thời gian, nhiều trường hợp quản lý kéo dài nhiều



NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			tháng có thể gây phản ứng về ngoại giao. Đồng thời, nếu áp dụng hình thức xử phạt xuất với số lượng lớn có thể gây phản ứng bất lợi về ngoại giao, ảnh hưởng đến chính sách của Đảng, Nhà nước về đối ngoại, thu hút đầu tư, mở cửa, hội nhập phát triển kinh tế... Do đó, người có thẩm quyền xử phạt sẽ căn cứ vào tính chất, mức độ vi phạm để đưa ra hình thức xử phạt phù hợp và đảm bảo có thể thi hành trong thực tiễn.
Khoản 3	Công an và UBND tỉnh Bắc Giang	Khoản 3 Điều 1 quy định “k) Sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu, sử dụng, vận chuyển hoặc mang theo dao có tính chất sát thương cao nhưng không thực hiện các biện pháp bảo đảm theo quy định”; Khoản 6 Điều 1 (Sửa đổi, bổ sung Điều 11) - tại điểm a khoản 5 Điều 11 quy định “a) Nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu, tàng trữ, vận chuyển, sửa chữa, hoán cải, sử dụng trái phép hoặc chiếm đoạt súng săn, vũ khí thể thao, vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ; trong khi đó, khoản 21 Điều 4 Luật Doanh nghiệp năm 2020 quy định “Kinh doanh là việc thực hiện liên tục một, một số hoặc tất cả công đoạn của quá trình từ đầu tư, sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm hoặc cung ứng dịch vụ trên thị	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng: Theo khoản 13 Điều 2 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ năm 2024: “Kinh doanh là việc mua bán vũ khí, vật liệu nổ,

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		trường nhằm mục đích tìm kiếm lợi nhuận” - theo đó, “sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu” được bao hàm trong hoạt động “kinh doanh”. Vì vậy, đề nghị rà soát, nghiên cứu quy định cụ thể hành vi “kinh doanh” để đảm bảo tính thống nhất trong quá trình triển khai thực hiện. Bổ sung điểm c, khoản 3, Điều 1 thành: “Báo, cung cấp thông tin giả, không đúng sự thật đến các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền”.	tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ” do đó trong lĩnh vực quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, cụm từ “kinh doanh” không được giải thích theo Luật Doanh nghiệp năm 2020
Khoản 3	Cục pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp - Bộ Công an	Một số hành vi vi phạm quy định tại Nghị định số 144/2021/NĐ-CP có sự trùng lặp với các hành vi vi phạm đã được quy định tại nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong một số lĩnh vực quản lý nhà nước khác. Ví dụ: Hành vi “gây tiếng động lớn, làm ồn ào, huyên náo tại khu dân cư, nơi công cộng trong khoảng thời gian từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau”, hành vi “không thực hiện các quy định về giữ yên tĩnh của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, nhà điều dưỡng, trường học hoặc những nơi khác có quy định phải giữ yên tĩnh chung” quy định tại điểm a và b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP, mức phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng có sự trùng lặp, tương đồng với hành vi “vi phạm các quy định về tiếng ồn” quy định tại Điều 22 Nghị định số 45/2023/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, mức phạt từ cảnh cáo đến phạt tiền đến 160.000.000 đồng. Tương tự như vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát tất cả các hành vi tại dự thảo Nghị định và Nghị định số 144/2021/NĐ-CP, theo đó, các hành vi vi phạm hành chính đã được quy định đầy đủ, cụ thể, rõ ràng tại các nghị định khác thì không quy định lại mà nên quy định viện dẫn hoặc nếu quy định lại thì nên có sự đặc thù của hành vi vi phạm và phải thống nhất với các chế tài xử lý (các hình thức xử phạt, mức phạt tiền, biện pháp khắc phục hậu quả) được quy định tại các nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		chức năng của các bộ, ngành khác để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.	
Khoản 3	Bộ Lao động - Thương binh và xã hội	Tại điểm d khoản 3 Điều 1 dự thảo Nghị định (sửa đổi), bổ sung điểm a khoản 13 Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021): Đề nghị xem xét quy định hình thức xử phạt bổ sung đối với hành vi vi phạm tại điểm c khoản 2 Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP: “c) Để động vật nuôi gây thương tích hoặc gây thiệt hại tài sản cho tổ chức, cá nhân khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự” tương tự như việc tịch thu phương tiện, tang vật vi phạm hành chính tại các điểm a, d, đ và g khoản 2 Điều 7, để tránh trường hợp động vật nuôi tiếp tục gây thương tích hoặc gây thiệt hại tài sản cho tổ chức, cá nhân khác (thực tế đã phát sinh nhiều trường hợp động vật gây thương tích, thậm chí gây thiệt hại tính mạng cho người khác, đặc biệt đối với trẻ em).	Tiếp thu ý kiến tham gia, gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Khoản 3	UBND và CAT Thanh Hóa	Tại tiết b điểm b khoản 3 Điều 1 “Tàng trữ, cất giấu trong người, đồ vật hoặc phương tiện giao thông các loại công cụ, phương tiện sử dụng trong lao động, sản xuất, sinh hoạt có khả năng sát thương nhằm mục đích xâm phạm an ninh, trật tự”. Đề nghị bổ sung và sửa thành “Tàng trữ, cất giấu trong người, đồ vật hoặc phương tiện giao thông, chỗ ở, nơi làm việc hoặc địa điểm khác các loại công cụ, phương tiện sử dụng trong lao động, sản xuất, sinh hoạt có khả năng sát thương nhằm mục đích xâm phạm an ninh, trật tự”	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng: Việc chứng minh hành vi “cất giữ các loại dao, búa, liềm tại chỗ ở, nơi làm việc hoặc địa điểm khác nhằm mục đích xâm phạm an ninh, trật tự” khi chưa hoàn thành là rất khó, mục đích của việc quy định hành vi “Tàng trữ, cất giấu trong người, đồ vật hoặc phương tiện giao thông các



NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			loại công cụ, phương tiện sử dụng trong lao động, sản xuất, sinh hoạt có khả năng sát thương nhằm mục đích xâm phạm an ninh, trật tự” mang tính phòng ngừa các trường hợp chuẩn bị gây án. Nếu hành vi gây án đã hoàn thành thì sẽ xử lý hành vi khác như: cố ý gây thương tích, gây rối trật tự công cộng, hủy hoại tài sản.
Khoản 3	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Sửa điểm b: “Tổ chức, giúp sức, thuê, xúi giục, lôi kéo, kích động người khác cố ý gây thương tích... nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự ”	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Khoản 3	Bộ Quốc phòng	Đề nghị sử dụng thống nhất cụm từ “nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự” hay cụm từ “nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự”, rà soát cả các khoản khác như khoản 5, khoản 8, khoản 17	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Khoản 3	UBND và CAT Bình Dương	- Tại điểm a Khoản 3 Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP bổ sung thêm cụm từ “nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự”, cụ thể: “Có hành vi khiêu khích, trêu ghẹo, xúc phạm, lăng mạ, bôi nhọ danh dự, nhân phẩm của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, trừ trường hợp quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 21 và Điều 54 Nghị định này”. Nhằm mục đích để xử lý các hành vi xúc phạm nhân phẩm, danh dự của người khác khi chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 3	Công an và UBND tỉnh Bắc Giang Cục Quản lý xuất nhập cảnh Công an TP Hà Nội, Văn phòng Bộ CA, Công an tỉnh Lạng Sơn	Tại điểm đ, khoản 4, Điều 9 trùng nội dung quy định xử phạt tại điểm i, khoản 3, Điều 18 “Không khai báo tạm trú cho người nước ngoài theo quy định của pháp luật”: Đề xuất bãi bỏ điểm đ, khoản 4, Điều 9.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Khoản 4	UBND và CAT Bắc Ninh	- Tại điểm a khoản 4 điều 1 Dự thảo Nghị định đề nghị sửa đổi quy định: Không thực hiện đúng quy định về đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú, gia hạn tạm trú, xóa đăng ký thường trú, xóa đăng ký tạm trú, tách hộ hoặc điều chỉnh thông tin về cư trú trong Cơ sở dữ liệu về cư trú. Đề nghị sửa thành: “Không thực hiện đúng quy định về đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú, gia hạn tạm trú, khai báo thông tin về cư trú, khai báo thông tin về nơi ở hiện tại, xóa đăng ký thường trú, xóa đăng ký tạm trú, tách hộ hoặc điều chỉnh thông tin về cư trú trong Cơ sở dữ liệu về cư trú”. Lý do: Tại khoản 1 điều 19 Luật Cư trú năm 2020 quy định “Nơi cư trú của người không có cả nơi thường trú và nơi tạm trú do không đủ điều kiện đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú là nơi ở hiện tại của người đó. Người không có nơi thường trú, nơi tạm trú phải khai báo thông tin về cư trú với cơ quan đăng ký cư trú tại nơi ở hiện tại”. - Đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm c, khoản 1 và điểm a, b, c, g khoản 2 Điều 9, Nghị định 144/2021/NĐ-CP như sau:	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.



NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		+ Điểm c, khoản 1: Tại điểm c khoản 1 điều 9 Nghị định 144 quy định: “Không xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú, giấy tờ khác liên quan đến cư trú theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền” sửa đổi thành “Không xuất trình hộ khẩu điện tử; kết quả đăng ký tạm trú, xác nhận thông tin về cư trú, giấy tờ khác liên quan đến cư trú theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền + Điểm a, khoản 2: Tại điểm a khoản 2 điều 9 Nghị định 144 quy định “Tẩy xóa, sửa chữa hoặc có hành vi khác làm sai lệch nội dung sổ hộ khẩu, sổ tạm trú, xác nhận thông tin về cư trú, giấy tờ khác liên quan đến cư trú” sửa đổi thành “Tẩy xóa, sửa chữa hoặc có hành vi khác làm sai lệch nội dung kết quả đăng ký cư trú, xác nhận thông tin về cư trú, giấy tờ khác liên quan đến cư trú” + Tại điểm b khoản 2 Điều 9 Nghị định 144 quy định “Mua, bán, thuê, cho thuê sổ hộ khẩu, sổ tạm trú, xác nhận thông tin về cư trú, giấy tờ khác liên quan đến cư trú để thực hiện hành vi trái quy định của pháp luật” sửa đổi thành “Mua, bán, thuê, cho thuê kết quả đăng ký cư trú, xác nhận thông tin về cư trú, giấy tờ khác liên quan đến cư trú để thực hiện hành vi trái quy định của pháp luật + Tại điểm c khoản 2 điều 9 Nghị định 144 quy định “Mượn, cho mượn hoặc sử dụng sổ hộ khẩu, sổ tạm trú, xác nhận thông tin về cư trú, giấy tờ khác liên quan đến cư trú để thực hiện hành vi trái quy định của pháp luật” sửa đổi thành “Mượn, cho mượn hoặc sử dụng kết quả đăng ký cư trú, xác nhận thông tin về cư trú, giấy tờ khác liên quan đến cư trú để thực hiện hành vi trái quy định của pháp luật”. + Tại điểm, g khoản 2 điều 9 Nghị định 144 quy định “Cầm cố, nhận cầm cố sổ hộ khẩu, sổ tạm trú, giấy tờ, tài liệu về cư trú” sửa đổi thành “Cầm cố, nhận cầm cố kết quả đăng ký cư trú, giấy tờ, tài liệu về cư trú”. Lý do: Từ ngày 01/01/2023 sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy không còn giá trị sử dụng.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và
Khoản 4	Học viện An ninh nhân dân, UBND và	Đề nghị bổ sung nội dung: sửa đổi Điểm c Khoản 1 Điều 9 Nghị định 144, cụ thể: bỏ cụm từ “sổ hộ khẩu, sổ tạm trú” phù hợp với Luật Cư trú hiện hành.	

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý	THỂ THỨC	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	CAT Phú Yên, UBND và CAT Hà Giang			thấy rằng tại dự thảo đã quy định điều riêng về bãi bỏ các điều, khoản của Nghị định số 144/2021/NĐ-CP.
Khoản 4	UBND và CAT Đồng Tháp, UBND và CAT Phú Yên, UBND và CATP Hồ Chí Minh		Dự thảo Nghị định ghi sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 4 Điều 9 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP nhưng ngay phía dưới ghi là điểm: “đ) <i>Cản trở, không chấp hành việc kiểm tra thường trú, kiểm tra tạm trú, kiểm tra lưu trú, kiểm tra việc tạm vắng, kiểm tra việc cư trú tại nơi ở đã khai báo thông tin theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.</i> ”, tuy nhiên quy định cần sửa đổi, bổ sung là điểm e khoản 4 Điều 9 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Khoản 4	Trung tâm Dữ liệu QG về DC thuộc Cục Cảnh sát về QLHC TTXH, UBND tỉnh Lào Cai		Tại điểm a khoản 4 Điều 1 đề nghị xem xét bổ sung cụm từ “khai báo thông tin về cư trú” và sau cụm từ “đăng ký tạm trú” Tại điểm b khoản 4 Điều 1 đề nghị xem xét sửa lại như sau: “c) Làm giả, sử dụng xác nhận thông tin về cư trú giả để thực hiện hành vi trái pháp luật...”	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Khoản 5	Trung tâm Dữ liệu QG về DC thuộc Cục Cảnh sát về QLHC TTXH		Sửa điểm a khoản 1 Điều 10: “a) Không xuất trình thẻ Căn cước công dân, thẻ căn cước, giấy chứng nhận căn cước khi có yêu cầu kiểm tra của người có thẩm quyền.”	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 5	UBND và CAT Hòa Bình	Tại khoản 5, Điều 1 về sửa đổi, bổ sung Điều 10: Đề nghị nghiên cứu nâng mức xử phạt đối với hành vi: “Không xuất trình thẻ căn cước công dân, thẻ căn cước hoặc căn cước điện tử, giấy chứng nhận căn cước hoặc giấy xác nhận thông tin số chứng minh nhân dân 9 số đối với định danh cá nhân, giấy xác nhận số định danh cá nhân đã huỷ với số định danh cá nhân đã xác lập lại khi có yêu cầu kiểm tra của người có thẩm quyền”. Trong đó, đề nghị tăng mức xử phạt “từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng” lên thành “từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng”.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát; tuy nhiên, cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị không nâng mức xử phạt đối với hành vi này để đảm bảo phù hợp với điều kiện kinh tế chung và đảm bảo thi hành quyết định xử phạt.
Khoản 5	UBND và CATP Hà Chí Minh	Tại khoản 5 Điều 10 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 144/2021/NĐ-CP: “Tích thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính” đối với hành vi “thế chấp, cầm cố, nhân cầm cố Giấy chứng minh nhân dân, Chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân” được quy định tại điểm c khoản 4 Điều 10. Tuy nhiên, căn cứ quy định tại Điều 29 Luật Căn cước năm 2023, việc tạm giữ, tịch thu Căn cước công dân để xử phạt vi phạm hành chính không thuộc các trường hợp thu hồi, tạm giữ thẻ căn cước công dân. Do đó đề nghị không quy định tịch thu các loại giấy tờ nêu trên.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng việc tịch thu được định tại dự thảo Nghị định này nhằm đảm bảo thi hành quyết định xử phạt và ngăn chặn, chấm dứt hành vi vi phạm; khác với quy định về thu hồi trong Luật Căn cước nhằm bảo đảm việc quản lý nhà nước trong lĩnh vực này.
Khoản 5	UBND và CATP Cần Thơ	- Đề nghị bỏ các từ “hoặc” trong điểm a, khoản 1, Điều 10: “Không xuất trình thẻ căn cước công dân, thẻ căn cước hoặc căn cước điện tử, giấy chứng nhận căn cước hoặc giấy xác nhận thông tin số chứng minh nhân dân 9 số với số định danh cá	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		nhân, giấy xác nhận số định danh cá nhân đã hủy với số định danh cá nhân đã xác lập lại khi có yêu cầu kiểm tra của người có thẩm quyền". Lý do: Đang liệt kê các loại thẻ, giấy tờ nên nếu sử dụng từ "hoặc" thì phải sử dụng hết giữa các loại thẻ, giấy tờ. - Tại điểm a, khoản 2, Điều 10 bổ sung hai từ "trái phép" như sau: "Chiếm đoạt, sử dụng trái phép thẻ căn cước công dân, thẻ căn cước, căn cước điện tử, giấy chứng nhận căn cước, giấy xác nhận thông tin số chứng minh nhân dân 9 số với số định danh cá nhân, giấy xác nhận số định danh cá nhân đã hủy với số định danh cá nhân đã xác lập lại". Lý do: Việc sử dụng thẻ căn cước công dân, thẻ căn cước, căn cước điện tử... đúng quy định thì không bị xử phạt vi phạm hành chính. - Tại điểm b, khoản 4, Điều 10 bổ sung từ "giả" như sau: "Sử dụng thẻ căn cước công dân giả, thẻ căn cước giả, căn cước điện tử giả, giấy chứng nhận căn cước giả, giấy xác nhận thông tin số chứng minh nhân dân 9 số với số định danh cá nhân giả, giấy xác nhận số định danh cá nhân đã hủy với số định danh cá nhân đã xác lập lại giả". - Đề nghị bỏ hai từ "Thế chấp" trong điểm c, khoản 4, Điều 10: "Thế chấp, cầm cố, nhận cầm cố thẻ căn cước công dân, thẻ căn cước hoặc giấy chứng nhận căn cước". Lý do: Điều 317 Luật Dân sự quy định: "Thế chấp tài sản là việc một bên (sau đây gọi là bên thế chấp) dùng tài sản thuộc sở hữu của mình để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ và không giao tài sản cho bên kia (sau đây gọi là bên nhận thế chấp)". Như vậy, trường hợp công dân không giao thẻ sẽ khó xử lý trên thực tế, còn giao thẻ thì thành "cầm cố".	đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Khoản 5	UBND và CAT Điện Biên	Tại Khoản 5, Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Điều 10, đề nghị xem xét, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 10: "c) Không nộp lại thẻ căn cước công dân, thẻ căn cước hoặc giấy chứng nhận căn cước cho cơ quan thi hành lệnh tạm giữ, tạm giam, cơ quan thi hành án phạt tù, cơ quan thi hành quyết định đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc hoặc cơ quan quản	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		lý căn cước trong trường hợp phải cấp đổi, hủy và xác lập lại số định danh cá nhân”, do số định danh, thẻ căn cước mới, nhưng hiện nay trong giai đoạn chuyển đổi số, nhiều dữ liệu chưa hoàn thiện kết nối hoàn toàn với hệ thống dữ liệu dân cư, nên đối tượng có thể vẫn sử dụng để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Đề nghị xem xét, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 10 “Chiếm đoạt, sử dụng thẻ căn cước công dân, thẻ căn cước, căn cước điện tử, giấy chứng nhận căn cước, giấy xác nhận thông tin số chứng minh dân 9 số với số định danh cá nhân, giấy xác nhận số định danh cá nhân đã hủy với số định danh cá nhân đã xác lập lại của cá nhân, tổ chức khác trái quy định pháp luật, do việc sử dụng thẻ căn cước công dân, thẻ căn cước, căn cước điện tử... của cá nhân, tổ chức vẫn có thể do bố, mẹ công dân hoặc người đại diện hợp pháp sử dụng thay để thực hiện các giao dịch dân sự; nếu hạn chế quyền như trên sẽ vi phạm Điều 5 Luật Căn cước và các văn bản hướng dẫn thi hành.	
Khoản 5	UBND và CAT Quảng Ninh	Tại khoản 5, Điều 1 về sửa đổi, bổ sung Điều 10, đề nghị bổ sung từ “của người khác” sau từ “lập lại. Viết lại thành: “a. Chiếm đoạt, sử dụng thẻ căn cước công dân, thẻ căn cước, căn cước điện tử, giấy chứng nhận căn cước, giấy xác nhận thông tin số chứng minh nhân dân 9 số với số định danh cá nhân, giấy xác nhận số định danh cá nhân đã hủy với số định danh cá nhân đã xác lập lại của người khác”.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Khoản 5	CATHải Dương	Tại phần sửa đổi, bổ sung Điều 10 Nghị định số 144: - Điểm d, khoản 2: Bỏ 01 từ “được”. - Điểm b, khoản 6: “Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính quy định tại khoản 4 Điều này”. Đề nghị cần nêu rõ căn cứ xác định: “số lợi bất hợp pháp”. - Đề nghị sử dụng thống nhất cụm từ “căn cước công dân hoặc thẻ căn cước” cho phù hợp với quy định của Luật Căn cước năm 2023.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 5	UBND và CAT Tuyên Quang	Tại Khoản 4 Điều 10, đề nghị bổ sung nội dung “Sử dụng thẻ Căn cước công dân, thẻ căn cước hoặc giấy chứng nhận căn cước của người khác để thực hiện hành vi trái quy định của pháp luật”.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Khoản 5	UBND và Công an tỉnh Bắc Kạn, CAT Quảng Trị	Tại khoản 5 Điều 1 của dự thảo Nghị định quy định về sửa đổi bổ sung Điều 10: Đề nghị sửa đổi quy định “b) Không thực hiện đúng quy định của pháp luật về cấp, đổi, cấp lại thẻ căn cước, giấy chứng nhận căn cước; cấp căn cước điện tử” thành “Không thực hiện đúng quy định của pháp luật về cấp, đổi, cấp lại thẻ căn cước công dân, thẻ căn cước, giấy chứng nhận căn cước; cấp căn cước điện tử” Lý do: Tại khoản 1 Điều 46 Luật Căn cước năm 2023 quy định về điều khoản chuyển tiếp như sau: “1. Thẻ căn cước công dân đã được cấp trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành có giá trị sử dụng đến hết thời hạn được in trên thẻ, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này, Công dân khi có nhu cầu thì được cấp đổi sang thẻ căn cước”. Như vậy, khi thẻ căn cước công dân đã được cấp hết thời hạn sử dụng thì cần thực hiện thủ tục cấp, đổi hoặc đang sử dụng mà cần đổi, cấp lại. - Tại dòng thứ 11 trang số 5 từ dưới lên ở dự thảo Nghị định bỏ 01 chữ “được” thành: không nộp lại giấy chứng nhận căn cước khi người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch được nhập quốc tịch Việt Nam... - Tại dòng thứ 06 trang số 5 từ dưới lên ở dự thảo Nghị định bỏ cụm từ “thẻ căn cước công dân” thành: làm giả, sử dụng giấy tờ, tài liệu, dữ liệu giả để được cấp thẻ căn cước, căn cước điện tử... - Tại dòng thứ 01, 02 trang số 5 từ dưới lên ở dự thảo Nghị định bỏ cụm từ “thẻ căn cước công dân” thành: cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật để được cấp thẻ căn cước, căn cước điện tử... - Đề nghị rà soát cần nhắc đối với các điểm có quy định liên quan đến việc không xuất trình, không nộp lại thẻ, chiếm đoạt thẻ, tẩy xóa sửa chữa... các loại giấy tờ này như tại điểm a, c (trang 5); điểm a, b, c, d (trang 5) ...	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và đề nghị không bổ sung vì từ ngày 01/7/2024 áp dụng theo Luật Căn cước năm 2023 sẽ không tồn tại hoạt động cấp, đổi, cấp lại thẻ căn cước công dân.
Khoản 5	CAT Quảng Trị		Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Khoản 5	Văn phòng Bộ Công an		Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		- Đề nghị, rà soát chỉnh lý theo hướng tăng mức phạt tiền cao nhất đối với điều khoản quy định về phạt tiền nhằm tăng tính răn đe.	đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Khoản 5	CATLâm Đồng	Khoản 5, Điều 1 dự thảo Nghị định về sửa đổi, bổ sung Điều 10: Tại Điểm b khoản 1, đề nghị thay đổi cụm từ "... về cấp, đổi, cấp lại thẻ căn cước, ..." thành "... về cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước, ..." cho phù hợp với từ ngữ theo quy định tại Luật Căn cước và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tại Điểm a Khoản 2, đề nghị điều chỉnh từ "Chiếm đoạt, sử dụng thẻ căn cước công dân..." thành "Chiếm đoạt, sử dụng trái phép thẻ căn cước công dân..." để làm rõ hơn hành vi vi phạm là chiếm đoạt, sử dụng trái quy định của pháp luật các loại giấy tờ.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Khoản 5	Công an TP Hà Nội	Đề nghị bổ sung điểm e vào sau điểm d khoản 4 Điều 10 Nghị định 144/2021/NĐ-CP, xử lý đối với hành vi: "Sử dụng trái phép thông tin định danh cá nhân của người khác". Lý do: Tội phạm sử dụng công nghệ cao và trí tuệ nhân tạo AI đang diễn ra ngày càng tinh vi. Thông tin cá nhân, thông tin định danh trở nên dễ dàng bị lấy cắp để thực hiện các hành vi vi phạm. Trước thực tế này, cần thiết phải có quy định về việc xử lý đối với các cá nhân tự ý sử dụng thông tin định danh cá nhân khi chưa được sự cho phép của chính chủ.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng hành vi vi phạm về sử dụng trái phép thông tin định danh cá nhân của người khác nên được quy định tại nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh mạng hoặc bảo vệ bí mật cá nhân.
Khoản 5	Cục An ninh đối ngoại	Khoản 5 (Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 10): Tại ý b, mục 6 (Biện pháp khắc phục hậu quả) đề nghị bổ sung như sau "b) Buộc nộp lại số thu lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính quy định tại khoản 4 Điều này."	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và đề nghị không bổ sung để đảm bảo phù hợp với quy định

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			về biện pháp khắc phục hậu quả tại Điều 28 Luật Xử lý vi phạm hành chính.
Khoản 6	Bộ Quốc phòng	- Tại điểm e khoản 6 Điều 1 (dự kiến sửa đổi), bổ sung Điều 11 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP), đề nghị nghiên cứu, cân nhắc quy định cụ thể đối tượng bị xử phạt VPHC. Lý do: + Theo quy định tại Điều 18 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ quy định đối tượng được trang bị vũ khí quân dụng bao gồm Quân đội nhân dân, Dân quân tự vệ, Cảnh sát biển, Công an nhân dân, Cơ yếu, Cơ quan điều tra của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm lâm, Kiểm ngư, An ninh hàng không, Hải quan cửa khẩu, lực lượng chuyên trách chống buôn lậu của Hải quan. + Đảm bảo phù hợp quy định tại khoản 6 Điều 3 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn Luật Xử lý VPHC “Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức, người thuộc lực lượng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và người làm công tác cơ yếu thực hiện hành vi vi phạm hành chính khi đang thi hành công vụ, nhiệm vụ, thì không bị xử phạt theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, mà bị xử lý theo quy định của pháp luật có liên quan”. + Thực tiễn thi hành công vụ của cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang, có trường hợp mang theo, sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ được biên chế, trang bị theo từng người hoặc theo mệnh lệnh của người chỉ huy...; do đó, việc quy định như dự thảo Nghị định có thể dẫn đến việc không phù hợp với thực tiễn và thiếu tính khả thi.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng cán bộ, công chức, viên chức, người thuộc lực lượng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và người làm công tác cơ yếu đang thi hành công vụ, nhiệm vụ không thuộc đối tượng xử phạt vi phạm hành chính; do đó, không cần thiết bổ sung quy định này.
Khoản 6	Phòng 3 thuộc Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	6. Sửa đổi, bổ sung Điều 11 như sau: Điều 11. Vi phạm quy định về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		1. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây: a) Không thực hiện đầy đủ quy định về kiểm tra định kỳ vũ khí, công cụ hỗ trợ được trang bị; b) Không kê khai, đăng ký đầy đủ vũ khí, công cụ hỗ trợ được trang bị, sử dụng với cơ quan có thẩm quyền; c) Bảo quản các loại vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ không đúng quy định; d) Không thực hiện báo cáo định kỳ về tình hình, kết quả công tác quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ theo quy định. 2. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây: a) Mất giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ về vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ; b) Lưu hành các loại giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ không còn giá trị sử dụng; c) Giao vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ cho cơ quan, tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng không đúng đối tượng hoặc không đủ điều kiện theo quy định của pháp luật; d) Phán công người không đủ điều kiện theo quy định của pháp luật để quản lý kho, nơi cất giữ vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ; đ) Không bố trí kho, nơi cất giữ vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ theo quy định của pháp luật; e) Mang vũ khí, công cụ hỗ trợ mà không mang theo giấy chứng nhận, giấy phép sử dụng;	



NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		g) Mua, bán, trao đổi, tặng, cho, gửi, mượn, cho mượn, thuê, cho thuê, tìm kiếm, thu gom trái phép hoặc cầm cố, chiếm đoạt phế liệu, phế phẩm vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; h) Chế tạo, sản xuất, mua, bán, trang bị, xuất khẩu, nhập khẩu, vận chuyển, sửa chữa vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ có giấy phép nhưng không thực hiện đúng quy định của pháp luật. 3. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây: a) Huy hoại, cố ý làm hư hỏng vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ được giao; b) Chiếm đoạt, mua, bán, trao đổi, tặng, cho, mượn, cho mượn, thuê, cho thuê, cầm cố các loại giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ về vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ; c) Che giấu, không tố giác hoặc giúp người khác chế tạo, sản xuất, mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu, tàng trữ, vận chuyển, sửa chữa, hoán cải, sử dụng trái phép hoặc hủy hoại vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ; d) Vận chuyển hoặc tiêu hủy vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ không bảo đảm an toàn hoặc làm ảnh hưởng đến môi trường; đ) Không thử nghiệm, kiểm định, đánh giá và đăng ký theo quy định của pháp luật về quản lý chất lượng sản phẩm hàng hóa trước khi được phép sản xuất, kinh doanh, sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ tại Việt Nam; e) Cố ý cung cấp thông tin sai lệch về quản lý vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ; không báo cáo, che giấu hoặc làm sai lệch thông tin báo cáo về việc mất, thất thoát, tai nạn, sự cố về vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ; g) Mất vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ được trang bị; h) Sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ mà không có giấy phép;	



NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		i) Vận chuyển vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ được trang bị hoặc kinh doanh nhưng không có giấy phép của cơ quan có thẩm quyền; k) Không chấp hành việc kiểm tra hoặc cản trở việc kiểm tra vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ của cơ quan có thẩm quyền; l) Không xuất trình hoặc giao nộp giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ về vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ theo quy định của pháp luật; m) Không giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ theo quy định của pháp luật; n) Bán tiền chất thuốc nổ cho tổ chức, doanh nghiệp khi tổ chức, doanh nghiệp đó (bên mua khi bên mua) chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự, Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất vật liệu nổ công nghiệp, Giấy phép kinh doanh tiền chất thuốc nổ hoặc chưa có văn bản chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; 4. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây: a) Tìm kiếm, thu gom trái phép vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; cưa, cắt, đục hoặc thực hiện các thao tác khác để tháo vũ khí quân dụng trái phép; b) Mất vũ khí quân dụng, vũ khí thể thao được trang bị nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự; c) Hướng dẫn, huấn luyện, tổ chức huấn luyện trái phép cách thức chế tạo, sản xuất, sửa chữa, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ hoặc quảng cáo vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ dưới mọi hình thức; d) Sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ trái quy định nhưng chưa gây hậu quả; đ) Trao đổi, tặng, cho, tiếp nhận, viện trợ, gửi, mượn, cho mượn, thuê, cho thuê, trái phép vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ hoặc cầm cố vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ;	

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỮ GÓP Ý THÌ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		e) Làm giá, sửa chữa, tẩy xoá các loại giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ về vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. 5. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây: a) Chế tạo, sản xuất, mua, bán, xuất khẩu, nhập khẩu, tàng trữ, vận chuyển, sửa chữa, hoán cải, sử dụng trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí thể thao, vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ và linh kiện công cụ hỗ trợ; b) Chế tạo, sản xuất, mua, bán, xuất khẩu, nhập khẩu, tàng trữ, vận chuyển, sửa chữa, hoán cải, sử dụng hoặc chiếm đoạt súng săn; c) Chế tạo, sản xuất, mua, bán, xuất khẩu, nhập khẩu, tàng trữ, vận chuyển, sửa chữa, hoán cải, sử dụng trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, vật liệu nổ nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự; d) Vận chuyển, mang trái phép vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ, ra lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc mang vào nơi cấm, khu vực cấm, khu vực bảo vệ, mục tiêu bảo vệ và nơi công cộng; đ) Lợi dụng, lạm dụng việc quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, tính mạng, sức khỏe con người, tài sản, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự; e) Lợi dụng, lạm dụng việc thực hiện nhiệm vụ phòng, chống vi phạm pháp luật liên quan đến vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ để những nhiều, xâm phạm lợi ích của Nhà nước, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp hoặc cản trở hoạt động bình thường của tổ chức, cá nhân nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. 6. Các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ chưa được quy định tại Nghị định này thì thực hiện (được xử lý, xử phạt) theo quy định tại Nghị định của Chính phủ quy định	

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý	THỂ THỨC	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. 7. Hình thức xử phạt bổ sung: Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm tại điểm b và g khoản 2; điểm b, đ, l và m khoản 3; điểm a, c, d, đ và e khoản 4; điểm a, b, c, d và đ khoản 5 Điều này. 8. Biện pháp khắc phục hậu quả a) Buộc thực hiện biện pháp khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường đối với hành vi quy định tại điểm d khoản 3 Điều này; b) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính quy định tại điểm g và h khoản 2; điểm b, đ và n khoản 3; điểm a, c, đ và e khoản 4; điểm a, b, c, d và đ khoản 5 Điều này; c) Buộc nộp lại giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ về vũ khí, công cụ hỗ trợ đối với hành vi quy định tại điểm h khoản 2; điểm g và m khoản 3; điểm b, đ và e khoản 4 Điều này.	
Khoản 6	Công an TP Hà Nội		Đề nghị đối với hành vi “Làm mất vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ được trang cấp” nếu nhiều lần vi phạm thì áp dụng tình tiết tăng nặng là “Vi phạm nhiều lần”, không xử phạt về từng lần vi phạm do thực tiễn có nhiều tổ chức được trang bị vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ bị mất nhiều lần vào nhiều thời gian khác nhau, nhưng họ chỉ đến trình báo cơ quan Công an 01 lần hoặc cơ quan Công an phát hiện trong 01 lần kiểm tra, nếu mỗi lần mất bị xử phạt độc lập thì tổng mức phạt quá cao, không phù hợp với tính chất của hành vi vi phạm.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp. Sửa đổi Nghị định theo hướng bổ sung khoản 9 vào Điều 11: “Vi phạm hành chính nhiều lần đối với các hành vi được quy định tại điểm g khoản 3, điểm b khoản 4 Điều này được xác định là tình tiết tăng nặng”

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 6	Bộ Công thương	- Hành vi “bảo quản vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ không đúng quy định” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 11 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP (đang được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 dự thảo Nghị định) có dấu hiệu trùng lặp với các hành vi vi phạm hành chính quy định tại điểm a, điểm d khoản 3, điểm a, điểm b khoản 4, điểm a khoản 5 Điều 53 Nghị định số 71/2019/NĐ-CP; - Hành vi “không thực hiện báo cáo định kỳ về tình hình, kết quả công tác quản lý, sử dụng vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ theo quy định” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 11 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP (đang được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 dự thảo Nghị định) có dấu hiệu trùng lặp với các hành vi vi phạm hành chính quy định tại điểm a khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 49 Nghị định số 71/2019/NĐ-CP; - Hành vi “không bố trí kho, nơi cất giữ vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, theo quy định của pháp luật” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 11 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP (đang được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 dự thảo Nghị định) có dấu hiệu trùng lặp với các hành vi vi phạm hành chính quy định tại Điều 53 Nghị định số 71/2019/NĐ-CP; - Hành vi “Chế tạo, sản xuất, mua, bán, trang bị, xuất khẩu, nhập khẩu, vận chuyển, sửa chữa tiền chất thuốc nổ có giấy phép nhưng không thực hiện đúng quy định của pháp luật” được sửa đổi, bổ sung tại điểm h khoản 2 Điều 11 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP (đang được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 dự thảo Nghị định) có dấu hiệu trùng lặp với các hành vi vi phạm hành chính quy định tại điểm b khoản 2 Điều 51, điểm c khoản 3 Điều 52 Nghị định số 71/2019/NĐ-CP; - Hành vi “Mua, bán, trao đổi, tặng, cho, mượn, cho mượn, thuê, cho thuê, cầm cố các loại giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ về vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 11 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP (đang được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 dự thảo Nghị định) có dấu hiệu trùng	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp; tuy nhiên cơ quan chủ trì soạn thảo thấy rằng Nghị định 71/2019/NĐ-CP quy định xử phạt đối với hành vi vi phạm hành chính trong vật liệu nổ công nghiệp; chưa quy định xử phạt đối với vật liệu nổ quân dụng.



NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		lập với hành vi vi phạm hành chính quy định tại điểm a khoản 2 Điều 51 Nghị định số 71/2019/NĐ-CP; - Hành vi “Vận chuyển vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ không đảm bảo an toàn hoặc làm ảnh hưởng đến môi trường” quy định tại điểm d khoản 3 Điều 11 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP (đang được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 dự thảo Nghị định) có dấu hiệu trùng lặp với các hành vi vi phạm hành chính quy định tại điểm b, điểm c khoản 4 Điều 54, khoản 3 Điều 57 Nghị định số 71/2019/NĐ-CP; - Hành vi “Cố ý cung cấp thông tin sai lệch về quản lý vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ; không báo cáo, báo cáo không kịp thời, che giấu hoặc làm sai lệch thông tin báo cáo về việc mất, thất thoát, tai nạn, sự cố về vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ” quy định tại điểm e khoản 3 Điều 11 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP (đang được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 dự thảo Nghị định) có dấu hiệu trùng lặp với các hành vi vi phạm hành chính quy định tại điểm c, điểm d khoản 1 Điều 49 Nghị định số 71/2019/NĐ-CP; - Hành vi “Không chấp hành việc kiểm tra hoặc cản trở việc kiểm tra vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ của cơ quan có thẩm quyền” quy định tại điểm k khoản 3 Điều 11 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP (đang được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 dự thảo Nghị định) có dấu hiệu trùng lặp với hành vi vi phạm hành chính quy định tại điểm d khoản 1 Điều 49 Nghị định số 71/2019/NĐ-CP; - Hành vi “Làm giả, sửa chữa, tẩy xóa các loại giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ về vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự” quy định tại điểm e khoản 4 Điều 11 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP (đang được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 dự thảo Nghị định) có dấu hiệu trùng lặp với các hành vi vi phạm hành chính quy định tại khoản 3 Điều 51 Nghị định số 71/2019/NĐ-CP.	

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 6	UBND và CAT Quảng Nam	Nên bỏ nội dung mất vũ khí quân dụng. Nội dung này nếu người nào được giao mà bị mất do lỗi vô ý hoặc cố ý đã bị xử phạt bằng hình thức khác trong lực lượng vũ trang.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Khoản 6	CAT Lâm Đồng	Khoản 6 Điều 1 dự thảo: “Chưa quy định rõ về hành vi mua, bán vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ, súng săn, vũ khí thể thao trái phép đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm”. Đề nghị quy định rõ hơn đối với hành vi nêu trên để Công an các đơn vị, địa phương áp dụng xử lý điều này.	Tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP đã quy định: Mức phạt tiền quy định tại Chương II Nghị định này là mức phạt được áp dụng đối với hành vi vi phạm hành chính của cá nhân. Đối với tổ chức có cùng hành vi vi phạm, mức phạt tiền gấp 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân.
Khoản 6	Cục An ninh đối ngoại	Khoản 6 (Sửa đổi, bổ sung Điều 11): Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung ý a, mục 1 (Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến...) như sau “a) Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ quy định về kiểm tra định kỳ vũ khí, công cụ hỗ trợ được trang bị,” (giữ nguyên như trong Nghị định số 144/2021/NĐ-CP).	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Khoản 6	UBND và CAT Bình Thuận	Tại khoản 6, Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 144/2021/NĐ-CP của Chính phủ (tại trang 9 Dự thảo Nghị định), đề nghị nghiên cứu điều chỉnh nội dung quy định “6. Các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ chưa được quy định tại Nghị định này được xử lý, xử phạt theo quy định tại Nghị định của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.” thành “Các	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng việc áp dụng xử lý, xử phạt đối với hành vi vi phạm cần cứ vào nguyên tắc áp dụng văn

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ chưa được xử lý , xử phạt theo quy định tại Nghị định của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.”	bản quy phạm pháp luật. Tại Nghị định này chỉ quy định về hành vi vi phạm.
Khoản 6	UBND và CAT Tuyên Quang	Tại điểm a Khoản 2 Điều 11 (quy định Mất giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ về vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ), đề nghị quy định cụ thể các trường hợp mất giấy phép thì mới bị xử phạt, ví dụ: Mất mà không báo và tiếp tục sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ và pháo hoặc trường hợp mất do yếu tố khách quan như “cháy nhà” thì có bị xử phạt không?).	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Khoản 6	UBND và CAT Điện Biên	Tại Khoản 6, Điều 1, đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm g, khoản 3, Điều 11 dự thảo Nghị định đề nghị bỏ cụm từ “thô sơ” từ “Mất vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ được trang bị” thành “Mất vũ khí, công cụ hỗ trợ được trang bị”. Đề nghị sửa đổi, bổ sung các hành vi ở khoản 3 Điều 11 “Mua bán, trao đổi, cho, tặng, gửi, mượn, cho mượn, thuê, cho thuê, cầm cố vũ khí, công cụ hỗ trợ, chi tiết, cụm chi tiết vũ khí, công cụ hỗ trợ hoặc phế liệu, phế phẩm vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ”. Đề nghị sửa đổi, bổ sung các hành vi ở khoản 4 Điều 11: “Mua bán trái phép trên không gian mạng, tàng trữ, vận chuyển trên phương tiện giao thông, qua dịch vụ bưu chính, đường thủy, đường hàng không vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ”. “Sử dụng trái phép các loại vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao hoặc sử dụng các chi tiết, cụm chi tiết vũ khí, công cụ hỗ trợ để sản xuất, chế tạo vũ khí, công cụ hỗ trợ có tính năng, tác dụng tương tự”.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý		NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Đề nghị sửa đổi, bổ sung các hành vi ở điểm a, khoản 5, Điều 11: Chính sửa từ “Nghien cứu, chế tạo sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, sửa chữa, hoán cải, sử dụng trái phép hoặc chiếm đoạt súng săn, vũ khí thể thao, vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ” thành “Nghien cứu, chế tạo sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, sửa chữa, hoán cải, sử dụng trái phép hoặc chiếm đoạt trái phép vũ khí, công cụ hỗ trợ”		
Khoản 6	UBND và CAT Đồng Tháp	Đề xuất nghien cứu chia mức phạt tiền tương ứng với số lượng vũ khí, vật liệu, công cụ hỗ trợ vi phạm (có thể phân chia từ 01 đến 05 đơn vị và từ 05 đơn vị trở lên) để mức phạt được tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi vi phạm.		Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ tiếp tục nghien cứu, báo cáo cấp có thẩm quyền trong quá trình xây dựng Nghị định để quy định phù hợp, thuận tiện trong áp dụng.
Khoản 6	Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	Giữa hành vi vi phạm hành chính trong Dự thảo Nghị định (sửa đổi, bổ sung) và tội phạm được quy định tại Bộ Luật hình sự chưa có sự thống nhất về tên gọi. Cụ thể như hành vi “Mang trái phép vũ khí, công cụ hỗ trợ và pháo vào, ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc mang vào nơi cấm, khu vực cấm, khu vực bảo vệ và mục tiêu bảo vệ” quy định tại điểm d khoản 4 Điều 11 của Nghị định và Điều 306 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định về Tội chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao hoặc công cụ hỗ trợ, trong đó quy định về tội danh “Vận chuyển, mua bán qua biên giới”. Như vậy, nếu bị xử phạt về vi phạm hành chính về hành vi mang trái phép vũ khí, công cụ hỗ trợ và pháo vào, ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam mà tiếp tục vi phạm thì có đủ điều kiện để khởi tố về hành vi vận chuyển trái phép súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao hoặc công cụ hỗ trợ qua biên giới hay không?		Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghien cứu, rà soát và thấy rằng hành vi mang trái phép vũ khí, công cụ hỗ trợ và pháo vào, ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có thể bị khởi tố theo quy định của Bộ luật Hình sự nếu cơ quan chức năng xác định đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 6	CAT Cà Mau	(1) Khoản 6 Điều 1 sửa đổi, bổ sung Điều 11 Điểm b, khoản 2 Điều 11: Điều chỉnh “lưu hành các loại giấy phép...” thành “Sử dụng các loại giấy phép...” Lý do: Từ “lưu hành” bao hàm nhiều ý nghĩa nên khó áp dụng để xác định hành vi vi phạm. (2) Đề xuất bổ sung nội dung “hành vi mua, bán chi tiết vũ khí, công cụ hỗ trợ; cụm chi tiết vũ khí, công cụ hỗ trợ” vào Điều 11. Vi phạm quy định về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ. Điểm a khoản 2 Điều 11 quy định về hành vi “Mất giấy phép, giấy chứng nhận (chứng chỉ về vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ” với mức phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng, đồng thời, tại điểm 1 khoản 3 Điều này quy định về hành vi “Không xuất trình hoặc giao nộp giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ về vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ của cơ quan có thẩm quyền” với mức phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng. Theo đó, đề nghị xem xét làm rõ với hành vi “mất” để tránh trường hợp các đối tượng Vi phạm lợi dụng hành vi này để tránh bị xử phạt nặng hơn về hành vi “không xuất trình”. - Tại điểm i khoản 3 Điều 11 quy định về hành vi Vận chuyển vũ khí được trang bị hoặc kinh doanh nhưng không có giấy phép của cơ quan có thẩm quyền, đồng thời, tại điểm a khoản 5 Điều này lại quy định về hành vi Vận chuyển trái phép súng săn, vũ khí thể thao, vũ khí thô sơ. Căn cứ quy định tại khoản 5 Điều 3 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ xác định “vũ khí” bao gồm súng săn, vũ khí thể thao, vũ khí thô sơ. Như vậy, bản chất của 2 hành vi trên là giống nhau, vì vậy, đề nghị xem xét sửa để tránh trùng lặp, chồng chéo trong quá trình áp dụng. - Tại điểm i khoản 3 Điều 11 quy định về hành vi “Vận chuyển vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ được trang bị hoặc kinh doanh nhưng không có giấy phép của Cơ quan có thẩm quyền” và tại điểm b khoản 5 Điều này quy	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.
Khoản 6	UBND và CAT Hà Tĩnh		Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		định hành vi “Mang trái phép vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ vào, ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc mang vào nơi cấm, khu vực cấm, khu vực bảo vệ và mục tiêu bảo vệ”. Trên thực tế, đối với hành vi sử dụng ô tô đưa vũ khí từ nước ngoài vào lãnh thổ Việt Nam đang gặp lúng túng quá trình xác định quy định áp dụng đảm bảo phù hợp. Trường hợp áp dụng quy định tại điểm i khoản 3 thì không có yếu tố qua biên giới; Trường hợp áp dụng quy định tại điểm b khoản 5 thì khi một người đã phạm vi phạm hành chính để làm dấu hiệu cấu thành tội Vận chuyển trái phép súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao quy định tại Điều 306 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi bởi khoản 108 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự 2017) hay không? - Bổ sung vào khoản 5 Điều 11 hành vi “sản xuất, mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng, vật liệu nổ nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự”. Lý do trên thực tế vẫn phát sinh các hành vi vi phạm	
Khoản 6	CAT Bà Rịa Vũng Tàu	Tại khoản 6, Điều 1 (dòng thứ 12 trang 8): Đề nghị sửa “e) có ý cung cấp thông tin sai lệch về quản lý vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ; không báo cáo, báo cáo không kịp thời, che giấu hoặc làm sai lệch thông tin báo cáo về việc mất, thất thoát, tai nạn, sự cố về vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ” thành “e) có ý cung cấp thông tin sai lệch về quản lý vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ; làm sai lệch thông tin báo cáo hoặc quá 02 ngày không báo cáo cơ quan có thẩm quyền về việc mất, thất thoát tai nạn, sự cố về vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ”. Tại khoản 6, Điều 1 (dòng thứ 22 trang 8): bổ sung thêm từ “Không” vào trước cụm từ “giao nộp giấy phép” thành “i) Không xuất trình hoặc không giao nộp giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ về vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ theo quy định của pháp luật”	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng hành vi này được quy định phù hợp với hành vi bị nghiêm cấm được quy định trong Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; do đó, đề nghị không bổ sung thêm quy định về số ngày. Đối với đề nghị bỏ từ “quản

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THẺ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Tại khoản 6, Điều 1 (dòng thứ 7, trang 9) đề nghị bỏ từ “quân dụng” sau từ “vật liệu nổ” thành “(c) Hướng dẫn, huấn luyện, tổ chức huấn luyện trái phép cách thức chế tạo, sản xuất, sửa chữa lắp ráp, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ hoặc quảng cáo trái phép vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ”.	dụng”, cơ quan chủ trì soạn thảo thấy rằng Nghị định 71/2019/NĐ-CP quy định xử phạt đối với hành vi vi phạm hành chính trong vật liệu nổ công nghiệp; do đó, đề nghị không bỏ cụm từ quân dụng.
Khoản 6	CAT Sơn La	- Bổ sung điểm c, khoản 4, Điều 11 thêm cụm từ: “chi tiết, cụm chi tiết vũ khí, công cụ hỗ trợ” và “các loại vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao, công cụ hỗ trợ”. Lý do: Cho phù hợp với điểm d, khoản 2, khoản 4, khoản 11, Điều 3, Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ (sửa đổi). - Bổ sung 01 điểm tại khoản 4, Điều 11 về hành vi: “Nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu, mua, bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chi tiết, cụm chi tiết vũ khí, công cụ hỗ trợ”. Lý do: Cho phù hợp với điểm d, khoản 2, khoản 4, Điều 3, Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ (sửa đổi); thực tiễn hiện nay các đối tượng tự nghiên cứu, chế tạo vũ khí, công cụ hỗ trợ, sau đó chia nhỏ các linh chi tiết, cụm chi tiết để mua, bán, vận chuyển trái phép để trốn tránh lực lượng chức năng, cần có chế tài xử lý đối với hành vi này. - Sửa đổi cụm từ tại điểm c, khoản 4, Điều 11 “quảng cáo vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ” bằng cụm từ “quảng cáo trái phép vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ dưới mọi hình thức”. Lý do: Cho phù hợp với khoản 12, Điều 5, Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ (sửa đổi). - Bổ sung điểm a, khoản 5, Điều 11 thêm hành vi “mua, bán”, cụ thể: “Nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, mua, bán, tàng trữ, vận	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh cho phù hợp. Tuy nhiên, đối với đề nghị bổ sung cụm từ “chi tiết, cụm chi tiết vũ khí, công cụ hỗ trợ”, qua rà soát, cơ quan chủ trì soạn thảo thấy rằng các loại phương tiện này được xác định là vũ khí theo quy định tại Điều 3 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; do đó, không cần thiết bổ sung. Mặt khác đối với việc bổ sung hành

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý	THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			chuyển, sửa chữa, hoán cải, sử dụng trái phép hoặc chiếm đoạt súng săn, vũ khí thể thao, vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ". Lý do: Cho phù hợp với khoản 2, Điều 5, Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ (sửa đổi).	vi "mua, bán". Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ đã khái niệm Kinh doanh là việc mua bán vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ; do đó, đề nghị không bổ sung hành vi "mua, bán".
Khoản 6	Học viện An ninh nhân dân		Khoản 6 Điều 1 Nghị định 144 (sửa đổi, bổ sung) sửa đổi, bổ sung Điều 11 Nghị định 144 đối với hành vi vi phạm về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ. Qua rà soát, ngoài hình thức xử phạt bổ sung là "tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính" như trong dự thảo, đề nghị hình thức xử phạt bổ sung là "tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề" đối với hành vi có liên quan.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 6	Viện Khoa học hình sự Bộ Công an		Tại dự thảo sửa đổi Điều 11 đã bỏ quy định về xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi liên quan đến đồ chơi nguy hiểm, tuy nhiên theo quy định một số văn bản quy phạm pháp luật hiện hành vẫn đang quy định xử phạt lĩnh vực này: - Quyết định số 464/QĐ ngày 27/12/1993 của Bộ Nội vụ ban hành danh mục các loại đồ chơi nguy hiểm bị cấm; - Danh mục hàng hóa cấm lưu thông, dịch vụ thương mại cấm thực hiện được ban hành kèm theo Nghị định số 11/1999/NĐ-CP ngày 03/3/1999 của Chính phủ về hàng hóa cấm lưu thông, dịch vụ thương mại cấm thực hiện; hàng hóa, dịch vụ thương mại hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện. - Quyết định số 88/2000/QĐ-BTM ngày 18/01/2000 của Bộ Thương mại ban hành danh mục chi tiết hàng hóa cấm lưu thông, dịch vụ thương mại cấm thực hiện; hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện (Mục X quy định	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh cho phù hợp. Tuy nhiên, đối với ý kiến đề nghị bổ sung quy định xử phạt đối với hành vi liên quan đến đồ chơi nguy hiểm, cơ quan chủ trì soạn thảo thấy rằng đã được quy định xử phạt tại Nghị định số

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		về một số loại đồ chơi trẻ em có hại tới giáo dục nhân cách, sức khỏe của trẻ em hoặc tới an ninh, trật tự, an toàn xã hội). Bên cạnh đó, hiện nay nhiều đối tượng đã độ chế, hoán cải các loại đồ chơi thành các loại có tính chất sát thương cao, thậm chí gây nguy hiểm đến tính mạng con người, vì vậy C09 đề nghị giữ nguyên các quy định xử phạt vi phạm hành chính liên quan đến quản lý, sử dụng các loại đồ chơi nguy hiểm bị cấm. - Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ năm 2024 có quy định về “dao có tính sát thương cao”. Do vậy đề nghị nghiên cứu, bổ sung các quy định liên quan đến quản lý, sử dụng dao có tính sát thương cao trong trường hợp không sử dụng vào mục đích lao động, sản xuất, sinh hoạt.	130/2021/ND-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo trợ, trợ giúp xã hội và trẻ em; do đó, đề nghị không quy định tại Nghị định này.
Khoản 6	Cục pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp - BCA	Về quy định hình thức xử phạt bổ sung “tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn” và “đình chỉ hoạt động có thời hạn” Khoản 1 và khoản 3 Điều 5 Nghị định số 118/2021/ND-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định: “1. Việc quy định tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn đối với hành vi vi phạm hành chính phải trên cơ sở có đầy đủ các căn cứ sau đây: a) Trực tiếp vi phạm các hoạt động được ghi trong giấy phép, chứng chỉ hành nghề; b) Vi phạm có tính chất, mức độ nghiêm trọng xâm hại trật tự quản lý hành chính nhà nước. Việc quy định đình chỉ một phần hoạt động có thời hạn đối với hành vi vi phạm hành chính của cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ mà theo quy định của pháp luật phải có giấy phép phải trên cơ sở có đầy đủ các căn cứ sau đây: a) Trực tiếp vi phạm các hoạt động được ghi trong giấy phép; b) Vi phạm có tính chất, mức độ nghiêm trọng xâm hại trật tự quản lý hành chính nhà nước; c) Gây hậu quả nghiêm trọng hoặc có khả năng thực tế gây hậu quả nghiêm trọng đối với tính mạng, sức khỏe con người, môi trường và trật tự, an toàn xã hội”. (i) Một số hành vi vi phạm được quy định tại dự thảo Nghị định đáp ứng đủ các yếu tố: trực tiếp vi phạm các hoạt động được ghi trong giấy phép, chứng chỉ	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh cho phù hợp.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		hành nghề và vi phạm có tính chất, mức độ nghiêm trọng xâm hại trật tự quản lý hành chính nhà nước nhưng chưa quy định áp dụng hình thức xử phạt bổ sung “tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề” hoặc “đình chỉ hoạt động có thời hạn”, ví dụ: hành vi “hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng vũ khí, công cụ hỗ trợ, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ được giao” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 11, hành vi “vận chuyển hoặc tiêu hủy vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ không bảo đảm an toàn hoặc làm ảnh hưởng đến môi trường” quy định tại điểm d khoản 3 Điều 11, hành vi “sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ trái quy định nhưng chưa gây hậu quả” quy định tại điểm d khoản 4 Điều 11...	
Khoản 6	Cục An ninh điều tra	Điều 304, Điều 305 Bộ luật Hình sự và tại Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐTP ngày 09/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao không quy định mức tối thiểu về số lượng của vật phạm pháp liên quan đến vũ khí, vật liệu nổ. Điều này được hiểu là, “người nào thực hiện một trong các hành vi chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán, chiếm đoạt vũ khí, vật liệu nổ thì đều bị Bộ luật Hình sự coi là tội phạm”, không quy định mức tối thiểu về “đơn vị vũ khí” hay “khối lượng tối thiểu vật liệu nổ” trong cấu thành cơ bản của các tội phạm này. Việc Nghị định số 144/2021/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi trên là trái với quy định tại Điều 304, 305 Bộ luật Hình sự, gây khó khăn cho quá trình điều tra, xử lý các tội phạm này, thậm chí là áp dụng tùy tiện (cùng hành vi chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán, chiếm đoạt vũ khí, vật liệu nổ, có nơi xử lý vi phạm hành chính, có nơi xử lý hình sự). Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định tại Điều 11 của dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 144/2021/NĐ-CP (Vi phạm quy định về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ) theo hướng: Bỏ các quy định về xử lý vi phạm hành chính đối với các hành vi chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán, chiếm đoạt vũ khí, vật liệu nổ để tránh xung đột với quy định trong Bộ luật Hình sự; chỉ	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh cho phù hợp theo hướng không quy định các hành vi đã được quy định là tội phạm trong Bộ luật Hình sự, tuy nhiên có một số trường hợp đối tượng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự thì vẫn cần được điều chỉnh bởi pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		quy định về các hành vi liên quan đến công tác quản lý nhà nước về vũ khí, vật liệu nổ. Một số ý kiến tham gia cụ thể như sau: - Tại điểm g, khoản 1: Để tránh hiểu đa nghĩa, tùy tiện trong áp dụng, đề nghị bỏ cụm từ “phế liệu” và cụm từ “vật liệu nổ” - Hành vi “giúp người khác” là hành vi giúp sức trong đồng phạm; hành vi “che giấu, không tố giác” có thể cấu thành tội phạm nếu thỏa mãn các quy định tại Điều 389, Điều 390 Bộ luật Hình sự. Do vậy, đề nghị sửa điểm c, khoản 3, thành: “Che giấu, không tố giác hành vi chế tạo, sản xuất, mang, mua, bán, xuất khẩu, nhập khẩu, tàng trữ, vận chuyển, sửa chữa, sử dụng trái phép vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ nếu chưa đến mức xử lý hình sự” - Tại điểm h, khoản 3: Đề nghị bỏ cụm từ “vũ khí, vật liệu nổ” vì hành vi sử dụng trái phép vũ khí, vật liệu nổ bị Bộ luật Hình sự coi là tội phạm; đồng thời, đề nghị sửa điểm này thành “Sử dụng công cụ hỗ trợ mà không có giấy phép”; - Tại điểm i, khoản 3: Đề nghị bỏ cụm từ “vũ khí, vật liệu nổ” vì hành vi vận chuyển trái phép vũ khí, vật liệu nổ bị Bộ luật Hình sự coi là tội phạm; đồng thời, đề nghị sửa điểm này thành “Vận chuyển tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ được trang bị hoặc kinh doanh nhưng không có giấy phép của cơ quan có thẩm quyền - Hành vi “Không giao nộp vũ khí, vật liệu nổ theo quy định của pháp luật” được coi là hành vi tàng trữ trái phép vũ khí, vật liệu nổ, là vi phạm pháp luật hình sự; do đó, đề nghị sửa điểm m, khoản 3 thành: “Không giao nộp tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ theo quy định của pháp luật - Tại khoản 4: Điểm a “Đào bới, tìm kiếm thu gom trái phép vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ...”, đề nghị bỏ cụm từ “vũ khí, vật liệu nổ” vì hành vi này có thể được coi là hành vi tàng trữ hoặc mua bán trái phép vũ khí, vật liệu nổ; Điểm d, điểm đ đề nghị bỏ cụm từ “vũ khí, vật liệu nổ” vì đây được coi là hành vi sử dụng vũ khí, vật liệu nổ.	

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý	THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			- Tại khoản 5: Điểm a “Nghien cứu, chế tạo... súng săn, vũ khí thể thao, vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ” nên quy định về số lượng vật phạm pháp theo quy định tại Điều 306 Bộ luật Hình sự; Điểm b “Mang trái phép vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ vào, ra khỏi lãnh thổ...” đề nghị bổ cụm từ “vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ” vì hành vi trên đã là tội phạm quy định tại Điều 304, 305 Bộ luật Hình sự.	
Khoản 6	UBND CAT Đương và Bình		- Tại Khoản 6 Điều 1 dự thảo Nghị định (sửa đổi, bổ sung Điều 11) bổ sung thêm cụm từ “đồ chơi nguy hiểm bị cấm” vào điểm g Khoản 2 Điều 11, cụ thể: “Mua, bán, trao đổi, tặng, cho, gửi, mượn, thuê, cho thuê, cầm cố, đào bới, tìm kiếm, thu gom trái phép hoặc chiếm đoạt phế liệu, phế phẩm vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ, đồ chơi nguy hiểm bị cấm”. Nhằm mục đích để xử lý các hành vi liên quan đến đồ chơi nguy hiểm bị cấm. - Tại điểm d Khoản 1 Điều 11 Nghị định quy định xử phạt đối với hành vi “Sử dụng hoặc cho trẻ em sử dụng các loại đồ chơi nguy hiểm bị cấm”. Hiện nay, quy định về một số loại đồ chơi trẻ em có hại tới giáo dục nhân cách, sức khỏe của trẻ em hoặc tới an ninh, trật tự, an toàn xã hội được quy định tại mục X Quyết định số 88/2000/QĐ-BTM, tuy nhiên, tại quy định này không quy định danh mục đồ chơi nguy hiểm bị cấm. Do đó, gây khó khăn trong quá trình áp dụng xử phạt.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh cho phù hợp. Tuy nhiên, đối với ý kiến đề nghị bổ sung quy định xử phạt đối với hành vi liên quan đến đồ chơi nguy hiểm, cơ quan chủ trì soạn thảo thấy rằng đã được quy định xử phạt tại Nghị định số 130/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo trợ, trợ giúp xã hội và trẻ em; do đó, đề nghị không quy định tại Nghị định này.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 6	UBND và CAT Gia Lai	Bổ sung quy định về xử phạt đối với hành vi mua bán linh kiện, chi tiết, cụm chi tiết dùng để chế tạo vũ khí, công cụ hỗ trợ.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh cho phù hợp. Tuy nhiên, đối với đề nghị bổ sung cụm từ “chi tiết, cụm chi tiết vũ khí, công cụ hỗ trợ”, qua rà soát, cơ quan chủ trì soạn thảo thấy rằng các loại phương tiện này được xác định là vũ khí theo quy định tại Điều 3 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; do đó, không cần thiết bổ sung.
Khoản 6	UBND và CAT Phú Yên	Tại điểm đ, khoản 4 Điều 11 (Vi phạm quy định về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ): “Trao đổi, gửi, mượn, cho mượn, thuê, cho thuê, cầm cố vũ khí, công cụ hỗ trợ, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ hoặc cho, tặng, tiếp nhận, viện trợ vũ khí, công cụ hỗ trợ, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ trái phép”, đề nghị bổ sung hành vi mua, bán, viết lại như sau: “Mua, bán, trao đổi, gửi, mượn, cho mượn, thuê, cho thuê, cầm cố vũ khí, công cụ hỗ trợ, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ hoặc cho, tặng, tiếp nhận, viện trợ vũ khí, công cụ hỗ trợ, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ trái phép”. Tại khoản 6 Điều 1 (sửa đổi, bổ sung Điều 11) Nghị định sửa đổi quy định: về nội dung sửa đổi điểm g khoản 2 Điều 11 “Mua, bán, trao đổi, tặng, cho, gửi, mượn,	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng các hành vi này được quy định phù hợp với các hành vi bị nghiêm cấm trong Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý		NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		thuế, cho thuê, cầm cố, đào bới, tìm kiếm, thu gom trái phép hoặc chiếm đoạt phế liệu, phế phẩm vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ" để nghị sửa đổi thành "Mua, bán, trao đổi, tặng, cho, gửi, mượn, thuê, cho thuê, cầm cố, đào bới, tìm kiếm, thu gom trái phép, chiếm đoạt phế liệu, phế phẩm vũ khí hoặc vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ" để phân biệt cụ thể, tránh gây nhiều cách hiểu trong quá trình áp dụng pháp luật.		
Khoản 6	CAT Kiên Giang	Tại điểm e, khoản 2 sửa đổi, bổ sung Điều 11 vi phạm quy định về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất nổ, công cụ hỗ trợ. Đề nghị bổ sung cụm từ "không đăng ký khi mang theo vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất nổ, công cụ hỗ trợ khi tham gia giao thông bằng phương tiện giao thông công cộng, khi đến nơi sinh hoạt công cộng" vào sau cụm từ "Mang vũ khí, công cụ hỗ trợ mà không mang theo giấy chứng nhận, giấy phép sử dụng; không đăng ký khi mang theo vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất nổ, công cụ hỗ trợ khi tham gia giao thông bằng phương tiện giao thông công cộng, khi đến nơi sinh hoạt công cộng". "Mang vũ khí, công cụ hỗ trợ mà không mang theo giấy chứng nhận, giấy phép sử dụng; không đăng ký khi mang theo vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất nổ, công cụ hỗ trợ khi tham gia giao thông bằng phương tiện giao thông công cộng, khi đến nơi sinh hoạt công cộng".		Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng các hành vi này không được quy định phù hợp với các hành vi bị nghiêm cấm trong Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; không phải là trách nhiệm bắt buộc; do đó, đề nghị không bổ sung quy định là hành vi vi phạm hành chính.
Khoản 6	Bộ Lao động - Thương binh và xã hội	Đề nghị rà soát hành vi, mức xử phạt để thống nhất với Nghị định số 71/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp. Trong đó có "tiền chất thuốc nổ".		Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 6, Khoản 7	Bộ Tài chính	Khoản 6, khoản 7 Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi Điều 11 và bổ sung Điều 11a Nghị định số 144/2021/NĐ-CP quy định các hành vi vận chuyển hàng hoá và hành		Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		vi mang hàng hóa: đề nghị phân biệt, giải thích cụm từ “vận chuyển”, “mang” tại Điều này để thống nhất cách hiểu trong quá trình thực thi pháp luật (Bộ Tài chính đã kiến nghị nội dung này tại Báo cáo sơ kết 02 năm thực hiện Nghị định số 144/2021/NĐ-CP kèm theo Công văn số 3784/BTC-PC ngày 11/4/2024).	đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng vận chuyển được xác định với tính chất, số lượng lớn, thường trong hoạt động thương mại; mang được xác định với số lượng nhỏ, thường mang tính chất cá nhân. Trên cơ sở đó, cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ tiếp thu, chỉnh lý phù hợp.
Khoản 7	Phòng 3 thuộc Cục Cảnh sát QLHC TTXH	Bổ sung Điều 11a vào sau Điều 11 như sau: Điều 11a. Vi phạm quy định về quản lý, sử dụng pháo 1. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây: a) Không thực hiện báo cáo định kỳ về tình hình, kết quả công tác quản lý, sử dụng pháo theo quy định; b) Sử dụng pháo hoa không đúng quy định của pháp luật. 2. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi giao pháo hoa cho cơ quan, tổ chức, cá nhân không đủ điều kiện theo quy định của pháp luật. 3. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với các hành vi sau đây: a) Chiếm đoạt, mua, bán, trao đổi, tặng, cho, mượn, cho mượn, thuê, cho thuê, cầm cố, (nhận cầm cố) làm giả, sửa chữa, tẩy xóa các loại giấy phép về pháo; b) Cố ý cung cấp thông tin sai lệch, quản lý, bảo quản pháo, thuốc pháo; không báo cáo hoặc báo cáo không kịp thời, che giấu hoặc làm sai lệch thông tin về việc mất, thất thoát, tai nạn, sự cố về pháo, thuốc pháo;	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, bổ sung vào dự thảo Nghị định.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		c) Vận chuyển, bảo quản, tiêu huỷ pháo không đảm bảo an toàn hoặc làm ảnh hưởng tới môi trường; d) Không thử nghiệm, kiểm định, đánh giá và đăng ký các loại pháo theo quy định của pháp luật về quản lý chất lượng sản phẩm hàng hóa trước khi được phép sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam. 4. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với các hành vi sau đây: a) Hướng dẫn, huấn luyện, tổ chức huấn luyện cách thức chế tạo, sản xuất sử dụng pháo trái phép dưới mọi hình thức; b) Lợi dụng, lạm dụng việc sử dụng pháo để xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, tính mạng, sức khoẻ, tài sản, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự; c) Mang pháo, thuốc pháo trái phép vào, ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc vào nơi cấm, khu vực cấm, khu vực bảo vệ và mục tiêu bảo vệ; d) Trao đổi, cho, tặng, gửi, mượn, cho mượn, thuê, cho thuê, cầm cố pháo hoa nổ hoặc thuốc pháo để sản xuất pháo trái phép; đ) Giao pháo hoa nổ, thuốc pháo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân không đủ điều kiện theo quy định của pháp luật; e) Sử dụng trái phép hoặc chiếm đoạt pháo hoa nổ, thuốc pháo. 5. Đối với (bỏ chữ đối với) hành vi nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, mua, bán, nhập khẩu, xuất khẩu, tàng trữ, vận chuyển trái phép pháo hoa, thuốc pháo hoa thì (bỏ chữ thì) bị xử phạt vi phạm hành chính như sau: a) Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với số lượng dưới 05kg pháo hoa hoặc dưới 0,5kg thuốc pháo hoa; b) Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với số lượng từ 05kg đến dưới 10kg pháo hoa hoặc từ 0,5kg đến dưới 01kg thuốc pháo hoa;	



NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		c) Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với số lượng từ 10kg đến dưới 20kg pháo hoa hoặc từ 01kg đến dưới 02kg thuốc pháo hoa; d) Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với số lượng từ 20kg đến dưới 40kg pháo hoa hoặc từ 02kg đến dưới 05kg thuốc pháo hoa; đ) Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với số lượng từ 40kg đến dưới 50kg pháo hoa hoặc từ 05kg đến dưới 10kg thuốc pháo hoa; c) Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với số lượng từ 50kg pháo hoa trở lên hoặc từ 10kg thuốc pháo hoa trở lên. 6. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi chế tạo, sản xuất, mua, bán, nhập khẩu, xuất khẩu, tàng trữ, vận chuyển trái phép thuốc pháo nổ nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. 7. Đối với hành vi chế tạo, sản xuất, mua, bán, nhập khẩu, xuất khẩu, tàng trữ, vận chuyển trái phép pháo nổ nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự thì xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 (được xử lý, xử phạt theo Nghị định của) Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan). 8. Hình thức xử phạt bổ sung: Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đối với hành vi quy định tại điểm b khoản 1; khoản 2; điểm a và d khoản 3; điểm a, b, c, d, đ và e khoản 4; điểm a, b, c, d, đ và e khoản 5 và khoản 6 Điều này. 9. Biện pháp khắc phục hậu quả: a) Buộc thực hiện biện pháp khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường đối với hành vi quy định tại điểm c khoản 3 Điều này;	



NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý b) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính quy định tại điểm a khoản 3; điểm a, c, d và e khoản 4; điểm a, b, c, d, đ và e khoản 5 và khoản 6 Điều này. “8. Bổ sung Điều 11b vào sau Điều 11a như sau: Điều 11b. Vi phạm quy định về các biện pháp bảo đảm an toàn trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu, vận chuyển, sử dụng dao có tính sát thương cao 1. Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây: a) Không thông báo việc mất, thất lạc dao có tính sát thương cao trong quá trình sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu; b) Mang dao có tính sát thương cao vào địa điểm đông người, nơi công cộng để sử dụng hành nghề hợp pháp mà không có biện pháp quản lý, cất giữ, bảo quản an toàn; c) Sử dụng dao có tính sát thương cao trong lao động, sản xuất, sinh hoạt nhưng không thực hiện các biện pháp quản lý, bảo quản để người khác lợi dụng, sử dụng vào mục đích trái pháp luật. 2. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây: a) Mang dao có tính sát thương cao vào nơi cấm, khu vực cấm, khu vực bảo vệ, mục tiêu bảo vệ, địa điểm đông người, nơi công cộng mà không chứng minh được mục đích sử dụng hợp pháp; b) Không thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn trong sản xuất, kinh doanh, thuê, cho thuê, xuất khẩu, nhập khẩu, sử dụng, vận chuyển dao có tính sát thương cao; c) Sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu dao có tính sát thương không rõ nguồn gốc xuất xứ, không đóng tên cơ sở sản xuất và nhãn hiệu trên sản phẩm;	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
--	-------------------------	--	---

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		d) Không cung cấp thông tin về số lượng, chủng loại sản phẩm, nhãn hiệu, tên cơ sở sản xuất dao có tính sát thương cao khi có yêu cầu của cơ quan Công an (có bỏ chữ Công an) có thẩm quyền theo quy định."	
Khoản 7	UBND và CAT Hà Giang	Tại điểm b, khoản 9 Điều 11a dự thảo quy định "Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính quy định tại điểm a khoản 3; điểm a, c, d và e khoản 4; điểm a, b, c, d, đ và e khoản 5 và khoản 6 Điều này", vì một số lợi bất hợp pháp có thể là tiền, tài sản, giấy tờ hay nhà do vậy nếu quy định chung chung như dự thảo hiện tại sẽ gây khó khăn trong quá trình áp dụng tổ chức thực hiện.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng việc quy định biện pháp khắc phục hậu quả này phù hợp với biện pháp khắc phục hậu quả được quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính. Việc áp dụng và thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả sẽ được quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản pháp luật quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật, không quy định tại Nghị định này.
Khoản 7	UBND và CATP Hồ Chí Minh	1. Tại điểm e khoản 4 Điều 11a dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 144/2021/NĐ-CP: "Sử dụng trái phép hoặc chiếm đoạt pháo hoa nổ, thuốc pháo" đề nghị bổ sung thêm hành vi sử dụng pháo nổ. Căn cứ các quy định của pháp luật và cụ thể tại Điều 8 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng pháo nổ là hàng hóa cấm kinh doanh theo quy định tại Luật Đầu tư;

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	
		lợi người tiêu dùng quy định các mức xử phạt đối với hành vi buôn bán pháo nổ nhưng không có hình thức xử lý đối với hành vi sử dụng pháo nổ. Vì vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung thêm hình thức xử phạt với hành vi sử dụng pháo nổ tại điểm e khoản 4 Điều 11a dự thảo cho phù hợp. 2. Đề nghị bổ sung mức xử phạt đối với hành vi chế tạo trái phép pháo nổ quy định tại khoản 5 Điều 11a dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 144/2021/NĐ-CP. Cụ thể: “đối với hành vi nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, mua, bán, nhập khẩu, xuất khẩu, tàng trữ, vận chuyển trái phép pháo hoa, thuốc pháo hoa hoặc hành vi chế tạo trái phép pháo nổ thì bị xử phạt vi phạm hành chính”. Tuy nhiên tại điểm a, b, c, d, đ, e chưa quy định mức phạt cụ thể đối với hành vi chế tạo trái phép pháo nổ.	
Khoản 7	Công an TP Hà Nội	- Dự thảo quy định xử phạt về hành vi liên quan đến pháo hoa, pháo nổ, đề nghị làm rõ đối với pháo hoa nổ thì xử phạt về hành vi gì. - Tại điểm e khoản 4 quy định xử phạt vi phạm về hành vi “sử dụng trái phép thuốc pháo”, tại khoản 5 quy định xử phạt về hành vi “tàng trữ thuốc pháo”. Đề nghị phân biệt rõ khi nào thì xử phạt về hành vi sử dụng trái phép thuốc pháo, khi nào thì xử phạt về hành vi “tàng trữ thuốc pháo mục đích để sử dụng”. - Tên khoản 5 là “Đối với... hành vi chế tạo trái phép pháo nổ”, tuy nhiên các điểm của khoản 5 không quy định xử phạt về hành vi “Chế tạo pháo nổ”, đề nghị rà soát sửa đổi tên khoản 5. - Tại khoản 6 quy định xử phạt về hành vi liên quan đến thuốc pháo nổ với 01 khung phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Đề nghị sửa đổi, bổ sung thành nhiều khoản với mức phạt tiền khác nhau ứng với các khối lượng khác nhau. Thực tế có châu nhỏ tự sản xuất thuốc pháo với khối lượng thấp, nếu phạt từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng là không phù hợp. - Đề nghị nghiên cứu đối với hành vi sử dụng (đốt) pháo nổ thì có xử phạt không. Nếu có xử phạt thì đề nghị bổ sung chế tài xử phạt đối với hành vi này.	
			NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH các hành vi vi phạm liên quan đến pháo nổ đã được quy định tại Nghị định số 98/2020/NĐ-CP; trong đó, bao gồm hành vi chế tạo, sử dụng pháo nổ. Do đó, đề nghị không quy định tại Nghị định này để tránh chồng chéo.

Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, điều chỉnh phù hợp.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THẺ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 7	UBND và CAT Quảng Nam	Nên tách ra xử phạt với hành vi sử dụng pháo hoa nổ và pháo hoa không nổ (do Bộ Quốc phòng sản xuất được phép bán cho người dân sử dụng trong các dịp lễ tết). Để dễ xử phạt khi có vi phạm hành chính phát sinh.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng Nghị định 137/2020/NĐ-CP xác định pháo gồm hai loại: pháo nổ và pháo hoa nổ; do đó, cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị không bổ sung pháo hoa không nổ.
Khoản 7	CAT Nghệ An	- Liên quan đến hành vi sử dụng pháo, dự thảo có quy định hành vi “Sử dụng pháo hoa không đúng quy định của pháp luật” (quy định tại điểm b khoản 1 Điều 11a) và “Sử dụng trái phép hoặc chiếm đoạt pháo hoa nổ, thuốc pháo” (quy định tại điểm e khoản 4 Điều 11a). Như vậy, chưa có quy định về hành vi sử dụng pháo nổ trái phép. Mặt khác, việc xác định là loại pháo nào (pháo hoa, pháo hoa nổ, pháo nổ) sau khi đã sử dụng trong một số trường hợp rất khó khăn, dẫn đến khó khăn trong áp dụng quy định pháp luật điều chỉnh. Do đó, đề nghị nghiên cứu, quy định chung về hành vi sử dụng pháo (trưng tự quy định của Nghị định hiện hành). - Tại khoản 5 quy định “Đối với hành vi nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, mua, bán, nhập khẩu, xuất khẩu, tàng trữ, vận chuyển trái phép pháo hoa, thuốc pháo hoa hoặc hành vi chế tạo trái phép pháo nổ”; tuy nhiên tại các điểm a, b, c, d, đ, e chỉ quy định về pháo hoa, thuốc pháo hoa, không quy định về pháo nổ. Mặt khác, để chế tạo trái phép pháo nổ thường phải có thuốc pháo nổ (tức là đã bao hàm hành vi tàng trữ thuốc pháo nổ); trong khi đó khoản 6 quy định “Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi chế tạo, sản xuất, mua, bán, nhập khẩu, xuất khẩu, tàng trữ, vận chuyển trái phép thuốc pháo nổ nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự”. Do đó, đề nghị quy định hành	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.



NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		vi chế tạo trái phép pháo nổ nhập vào khoản 6 để phù hợp với tính chất hành vi và thuận lợi cho quá trình áp dụng.	
Khoản 7	UBND và CAT Bến Tre	Khoản 7 Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Điều 11a vào sau Điều 11 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP: Tại khoản 8 Điều 11a, đề nghị thay thế cụm từ “điểm a, b, c, d và e khoản 4 ” thành cụm từ “khoản 4 ” và cụm từ “điểm a, b, c, d và e khoản 5” thành cụm từ “khoản 5”, vì tại khoản 4, khoản 5 Điều 11a không có điểm nào khác.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng pháo nổ là hàng hóa cấm kinh doanh theo quy định tại Luật Đầu tư; các hành vi vi phạm liên quan đến pháo nổ đã được quy định tại Nghị định số 98/2020/NĐ-CP; trong đó, bao gồm hành vi chế tạo, sử dụng pháo nổ. Do đó, đề nghị không quy định tại Nghị định này để tránh chồng chéo.
Khoản 7	UBND và CAT Tuyên Quang	- Bổ sung nội dung “hoặc chế tạo trái phép pháo nổ nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự” tại điểm e, khoản 5, Điều 11a (phù hợp tiêu đề Điều 11a). - Bỏ khoản 6, Điều 11a do trùng “nội dung” tại khoản 7, Điều 11a. - Bỏ cụm từ “và khoản 6” tại khoản 8, khoản 9, Điều 11a (đã đề nghị bỏ tại mục 2.5).	
Khoản 7	Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Văn phòng CQCSDT Bộ Công an	Tại khoản 5 Điều 11a dự thảo (trang 11), đề nghị bỏ cụm từ “hoặc hành vi chế tạo trái phép pháo nổ” cho phù hợp với khoản 7 Điều 11a và quy định định cụ thể tại điểm a - e của khoản 5 Điều 11a.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 7	UBND và CAT Điện Biên	Tại Khoản 7, Điều 1, đề nghị sửa đổi, bổ sung Điều 11a: - Bổ cụm từ “pháo hoa” thành “pháo” tại điểm b, khoản 1, Điều 11a. - Bổ sung vào trong Khoản 4 hành vi: Mua bán, trao đổi, cho, tặng, gửi, mượn, cho mượn, thuê, cho thuê, cầm cố pháo, pháo hoa nhập lậu hoặc thuốc pháo để sản xuất pháo trái phép. - Tại khoản 7, Điều 11a: + Quy định rõ trọng lượng “thuốc pháo nổ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự” đối với các hành vi tại khoản 6. + Xem lại các hành vi quy định tại khoản 5 và 7, quy định và áp dụng nhiều văn bản khác nhau để xử phạt vi phạm.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng pháo nổ là hàng hóa cấm kinh doanh theo quy định tại Luật Đầu tư; các hành vi vi phạm liên quan đến pháo nổ đã được quy định tại Nghị định số 98/2020/NĐ-CP; trong đó, bao gồm hành vi chế tạo, sử dụng pháo nổ. Do đó, đề nghị không quy định tại Nghị định này để tránh chồng chéo.
Khoản 7	UBND và CAT Thái Bình	- Sửa đổi khoản 8, Điều 11a thành “Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đối với hành vi quy định tại điểm b khoản 1; khoản 2; điểm a và d khoản 3; khoản 4; khoản 5 và khoản 6 Điều này” (Vi phạm 4, khoản 5 bao gồm từ điểm a đến điểm e). - Sửa đổi điểm c, khoản 9, Điều 11a thành “Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính quy định tại điểm a khoản 3; điểm a, c, d và e khoản 4; khoản 5 và khoản 6 Điều này” (Vi phạm 5 bao gồm từ điểm a đến điểm e). - Bổ sung vào khoản 3 hành vi “giao pháo hoa cho người không đủ điều kiện theo quy định” - Tại điểm c khoản 3 Điều 11a quy định hành vi “Vận chuyển, bảo quản, tiêu hủy pháo không đảm bảo an toàn hoặc làm ảnh hưởng tới môi trường”. Đề nghị sửa	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 7	UBND và CAT Hà Tĩnh		Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		đổi từ “pháo” tại điểm này thành “pháo hoa” do hành vi vận chuyển pháo nổ được quy định là hành vi bị nghiêm cấm mà không cần tính đến điều kiện “không đảm bảo an toàn hoặc làm ảnh hưởng tới môi trường” theo quy định. Đồng thời, tại khoản 7 Điều 11a Nghị định cũng quy định “Các hành vi vi phạm hành chính về sản xuất, mua bán, nhập khẩu, xuất khẩu, tàng trữ, vận chuyển trái phép pháo nổ được xử lý, xử phạt theo Nghị định của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan”, Do đó, đề nghị xem xét sửa đảm bảo tránh trùng lặp, chồng chéo quy định. Tương tự, đề nghị xem xét với hành vi “Mang pháo, thuốc pháo trái phép vào, ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc vào nơi cấm, khu vực cấm, khu vực bảo vệ và mục tiêu bảo vệ” quy định tại điểm c khoản 4 Điều 11a.	Đối với những hành vi không được quy định là trách nhiệm bắt buộc trong văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành, cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị không bổ sung tại dự thảo Nghị định.
Khoản 7	UBND và CAT Đồng Tháp	Cần quy định rõ hơn hành vi vi phạm quy định tại điểm b khoản 3 Điều 11a: “b) Cố ý cung cấp thông tin sai lệch, quán lý, bảo quản pháo, thuốc pháo; không báo cáo hoặc báo cáo không kịp thời, che giấu hoặc làm sai lệch thông tin về việc mất, thất thoát, tai nạn, sự cố về pháo, thuốc pháo;”.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp, đảm bảo tính khả thi khi áp dụng trong thực tiễn.
Khoản 7	Bộ Công thương	Hành vi “Vận chuyển, bảo quản pháo không đảm bảo an toàn hoặc làm ảnh hưởng tới môi trường” (điểm c khoản 3), “Mang pháo trái phép vào, ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc vào nơi cấm, khu vực cấm, khu vực bảo vệ và mục tiêu bảo vệ” (điểm c khoản 4), “Trao đổi, cho, tặng, giao, mượn, cho thuê, thuê, cho thuê, cầm cố pháo hoa nổ hoặc thuốc pháo để sản xuất pháo trái phép” (điểm d khoản 4) quy định tại Điều 11a (đang được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 dự thảo Nghị định) có dấu hiệu trùng lặp với các hành vi vi phạm hành chính về sản xuất, buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, giao nhận pháo nổ quy định tại Điều 8 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THẺ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 7	CAT Sơn La	- Bổ sung khoản 5, Điều 11a thêm hành vi “Chiếm đoạt”, cụ thể: “Đối với hành vi nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, chiếm đoạt, mua, bán, nhập khẩu, tàng trữ, vận chuyển trái phép pháo hoa, thuốc pháo hoa...” Lý do: Chưa có quy định về xử lý về hành vi chiếm đoạt pháo hoa, thuốc pháo hoa. - Bổ sung điểm a, khoản 4, Điều 11a thêm hành vi “Quảng cáo”, cụ thể: “Hướng dẫn, huấn luyện, tổ chức huấn luyện cách thức chế tạo, sản xuất, sử dụng pháo hoặc quảng cáo trái phép pháo dưới mọi hình thức”. Lý do: Thực tiễn hiện nay nhiều tổ chức, cá nhân không thuộc đối tượng được phép kinh doanh pháo thực hiện quảng cáo về pháo với nhiều hình thức trên các trang mạng xã hội (Facebook, Zalo,...), chưa có quy định cụ thể xử lý đối với trường hợp này. - Bổ sung khoản 1, Điều 11a về xử lý đối với hành vi: “Cửa hàng kinh doanh pháo hoa không ghi chép, lưu giữ đầy đủ thông tin trên phiếu bán sản phẩm pháo hoa”. Lý do: Để tăng cường công tác quản lý, chấp hành quy định về kinh doanh pháo hoa và phục vụ khai thác thông tin khách hàng khi có yêu cầu.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 7	Cục pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp - BCA	Về quy định biện pháp khắc phục hậu quả Một số biện pháp khắc phục hậu quả được quy định áp dụng đối với hành vi vi phạm quy định tại dự thảo Nghị định không gây ra hậu quả hoặc không có khả năng thực tế gây ra hậu quả hoặc biện pháp khắc phục hậu quả không khôi phục lại trật tự quản lý hành chính nhà nước do vi phạm hành chính gây ra hoặc biện pháp khắc phục hậu quả không phù hợp với thực tế, không bảo đảm tính khả thi. Ví dụ: điểm b khoản 9 Điều 11a dự thảo Nghị định quy định biện pháp khắc phục hậu quả: “Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính áp dụng đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm e khoản 4 Điều này”. Tuy nhiên, hành vi quy định tại điểm e khoản 4 Điều 11a: “Sử dụng trái phép hoặc chiếm đoạt pháo hoa nổ, thuốc pháo” rất khó để có thể xác định được số lợi bất hợp pháp do thực hiện các hành vi này; vì vậy, không có cơ sở, căn cứ để tính toán số lợi thu được. Việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả “buộc	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.



NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý	THỂ THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			nộp lại số lợi bất hợp pháp có được” trong trường hợp này là không phù hợp với tính chất của hành vi, do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc, không quy định biện pháp khắc phục hậu quả “buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được” đối với hành vi vi phạm này. Tương tự như vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát tất cả các biện pháp khắc phục hậu quả khác được quy định trong dự thảo Nghị định và các biện pháp khắc phục hậu quả khác đang được quy định tại Nghị định số 144/2021/NĐ-CP đảm bảo việc quy định biện pháp khắc phục hậu quả phải phù hợp với tính chất và mức độ của hành vi vi phạm tương ứng.	
Khoản 7	Công an và UBND tỉnh Ninh Bình		- Đề nghị bổ sung cụm từ “pháo hoa nổ” sau cụm từ “pháo hoa” tại khoản 5 Điều 11a, Nghị định số 144/2021/NĐ-CP được bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 144/2021/NĐ-CP. - Đề nghị nghiên cứu, làm rõ nghĩa của 02 cụm từ, gồm: Chế tạo; sản xuất pháo nổ và mua, bán; buôn bán pháo nổ tại khoản 5, khoản 7 Điều 11a Nghị định số 144/2021/NĐ-CP bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 144/2021/NĐ-CP để có căn cứ áp dụng theo từng trường hợp cụ thể. - Đề nghị bổ sung cụm từ “giao nhận” sau cụm từ “vận chuyển” tại khoản 7 Điều 11a, Nghị định số 144/2021/NĐ-CP bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 144/2021/NĐ-CP.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 7	Cục An ninh đối ngoại		Khoản 7 (Bổ sung Điều 11a vào sau Điều 11): Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung ý b, mục 9 (Biện pháp khắc phục hậu quả) như sau “b) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính quy định tại điểm a khoản 3; điểm a, c, d và e khoản 4; điểm a, b, c, d, đ và e khoản 5 và khoản 6 Điều này.”.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 7	Học viện Chính trị quốc gia HCM		Bổ sung cụm từ các loại vào “Điều 11a. Vi phạm quy định về quản lý, sử dụng pháo” thành “Điều 11a. Vi phạm quy định về quản lý, sử dụng các loại pháo”.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát;

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			tuy nhiên, cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị giữ nguyên để đảm bảo phù hợp với Nghị định số 137/2020/NĐ-CP.
Khoản 7	Cục Kỹ thuật nghiệp vụ BCA, UBND và CAT Quảng Ngãi, UBND và CAT Hà Tĩnh	Tại khoản 7 Điều 1 dự thảo Nghị định: Khoản 5 Điều 11a (trang 11) quy định mức xử phạt đối với các hành vi nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, mua, bán, nhập khẩu, xuất khẩu, tàng trữ, vận chuyển trái phép pháo hoa, thuốc pháo hoa hoặc hành vi chế tạo trái phép pháo nổ, tuy nhiên tại các khoản a, b, c, d, e khoản 5 không có nội dung nào quy định về mức xử phạt đối với hành vi chế tạo trái phép pháo nổ. Do đó, đề nghị bỏ hành vi chế tạo trái phép pháo nổ khỏi khoản 5 Điều 11a	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 8	UBND và CAT Điện Biên	Tại khoản 8, Điều 1, dự thảo Nghị định đề nghị sửa đổi, bổ sung Điều 12: Tại điểm d) "Bổ sung điểm g vào sau điểm e khoản 5" đề nghị sửa cụm từ "gấp từ 05 lần mức lãi cao nhất" thành "cao hơn 05 lần mức lãi cao nhất"	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 8	CAT Đắk Lắk	Tại Nội dung thứ 8: Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 12: Không đăng ký ngành nghề, đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự mà cho vay tiền có cầm cố tài sản hoặc không cầm cố tài sản mà lãi suất cho vay vượt quá tỷ lệ lãi suất theo quy định của Bộ luật Dân sự nhưng lãi suất cho vay thấp hơn 05 lần lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự. Sửa đổi, bổ sung thêm: Không đăng ký ngành nghề, đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT mà cho vay tiền có cầm cố tài sản hoặc không cầm cố tài sản mà lãi suất cho vay vượt quá tỷ lệ lãi suất theo quy định của Bộ luật Dân sự nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự quy định tại Điều 201 Bộ luật Hình sự.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát; tuy nhiên, cơ quan chủ trì soạn thảo cho rằng hành vi được quy định tại dự thảo Nghị định đã cụ thể hóa quy định về việc xác định chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về tội cho

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Khoản 8	UBND và CATP Hồ Chí Minh	Thời gian qua, trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh xảy ra nhiều vụ cho vay với lãi suất cao hơn quy định của pháp luật từ các tổ chức, cá nhân thực hiện các hoạt động cho vay tiền nhưng không đăng ký kinh doanh và không được cơ quan có thẩm quyền cấp phép (còn gọi là hoạt động “tín dụng đen”) Tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: “Lãi suất vay do các bên thỏa thuận. Trường hợp các bên có thỏa thuận về lãi suất thì lãi suất theo thỏa thuận không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay, trừ trường hợp luật khác có liên quan quy định khác. Căn cứ tình hình thực tế và theo đề xuất của Chính phủ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định điều chỉnh mức lãi suất nói trên và báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất...” Tại Điều 201 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự: “1. Người nào trong giao dịch dân sự mà cho vay với lãi suất gấp 05 lần trở lên của mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự; thu lợi bất chính từ 30.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm.” Qua rà soát, Nghị định số 144/2021/NĐ-CP và dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 144/2021/NĐ-CP quy định hành vi và chế tài xử lý đối với hành vi: “Kinh doanh dịch vụ cầm đồ cho vay tiền có cầm cố tài sản mà lãi suất cho vay vượt quá tỷ lệ lãi suất theo quy định của Bộ luật Dân sự nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự” (quy định tại điểm d khoản 4 Điều 12 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung theo điểm d khoản 8 Điều 1 dự thảo);	vay lãi nặng được quy định tại Bộ luật Hình sự. Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng hành vi cho vay với lãi suất cao hơn quy định của pháp luật từ các tổ chức, cá nhân thực hiện các hoạt động cho vay tiền nhưng không đăng ký kinh doanh và không được cơ quan có thẩm quyền cấp phép đã được quy định tại điểm d khoản 4 Nghị định này.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		hành vi “Lợi dụng việc tổ chức họ để vay lãi nặng mà lãi suất cho vay vượt quá tỷ lệ lãi suất theo quy định của Bộ luật Dân sự” (quy định tại điểm a khoản 3 Điều 16 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP). Tuy nhiên, trong thực tế có nhiều hình thức cho vay lãi nặng khác ngoài hình thức cho vay có cầm cố tài sản hoặc lợi dụng việc tổ chức họ để vay lãi nặng như đã nêu tại Nghị định số 144/2021/NĐ-CP nhưng chưa được xem là hành vi vi phạm và có biện pháp xử lý tương ứng. Vì vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét bổ sung hành vi và chế tài xử lý đối với hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự không phải là tội phạm để hoàn thiện chế tài xử lý đối với hoạt động “tín dụng đen”.	
Khoản 8	UBND tỉnh Thanh Hóa	Rà soát lại một số quy định trong Nghị định số 144/2021/NĐ-CP để tránh trường hợp: Một hành vi vi phạm nhưng lại được quy định xử phạt tại nhiều Điều khác nhau, phạt tiền theo các mức phạt khác nhau hoặc chưa quy định rõ yếu tố có lỗi vẫn quy định xử phạt, cụ thể: (1) Điểm b khoản 4 Điều 12 Mục 1 Chương II Nghị định số 144/2021/NĐ-CP (Vi phạm các quy định về quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT) quy định phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây: Thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi xâm hại đến an ninh, trật tự, hành vi vi phạm pháp luật, hành vi trái với đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc tại cơ sở kinh doanh trực tiếp quản lý (2) Điểm a khoản 4 Điều 23 Mục 2 Chương II Nghị định số 144/2021/NĐ-CP (Vi phạm các quy định về phòng, chống và kiểm soát ma túy) quy định phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi: Người đứng đầu, người đại diện theo pháp luật, người được giao quản lý cơ sở kinh doanh, dịch vụ, người quản lý phương tiện giao thông hoặc cá nhân khác có trách nhiệm quản lý nhà hàng, cơ sở cho thuê lưu trú, câu lạc bộ, hoạt động kinh doanh karaoke, hoạt động kinh doanh vũ trường, kinh doanh trò chơi điện tử, các phương tiện giao thông để	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng đây là trách nhiệm bắt buộc được quy định tại văn bản pháp luật chuyên ngành, ví dụ: Pháp lệnh phòng, chống mại dâm; đồng thời trách nhiệm xác định yếu tố lỗi cũng như mức độ, tính chất hành vi vi phạm thuộc về người có thẩm quyền xử phạt; do đó, đề nghị giữ nguyên quy định như dự thảo.

NHÓM VĂN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		xảy ra hoạt động tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy trong khu vực, phương tiện do mình quản lý. (3) Khoản 2 Điều 27 Mục 2 Chương II Nghị định số 144/2021/NĐ-CP (hành vi lợi dụng kinh doanh, dịch vụ để hoạt động mua dâm, bán dâm) quy định phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với người đứng đầu, người đại diện theo pháp luật, người được giao quản lý cơ sở kinh doanh, dịch vụ để xảy ra hoạt động mua dâm, bán dâm, kích dục ở cơ sở do mình quản lý. Việc quy định xử phạt về hành vi này chưa hoàn chỉnh vì “chưa quy định yếu tố lỗi trong hành vi”. Đề nghị bổ sung từ “Thiếu trách nhiệm” (4) Điểm d khoản 3 Điều 28 Mục 2 Chương II Nghị định số 144/2021/NĐ-CP (hành vi đánh bạc trái phép) quy định phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau: Chủ sở hữu, người quản lý máy trò chơi điện tử, chủ cơ sở kinh doanh, người quản lý cơ sở kinh doanh trò chơi điện tử hoặc các cơ sở kinh doanh, dịch vụ khác thiếu trách nhiệm để xảy ra hoạt động đánh bạc ở cơ sở do mình quản lý Trong các hành vi trên, hành vi (1) có sự trùng lặp với các hành vi còn lại (ví dụ: cơ sở kinh doanh có điều kiện thiếu trách nhiệm để xảy ra sử dụng trái phép chất ma túy thì sẽ bị xử phạt theo hành vi (1) và theo hành vi (2)), có nghĩa là Một hành vi vi phạm nhưng lại được quy định xử phạt tại nhiều Điều khác nhau; có thể cùng một hành vi, nhưng phạt tiền theo các mức khác nhau (ví dụ, mức phạt tại hành vi (3), (4) lại khác với hành vi (1)).	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng quy định này đảm bảo phù hợp với Bộ luật Dân sự; do đó, đề
Khoản 8	CAT Sơn La	Sửa đổi điểm i, mục c, phần 8: Bỏ cụm từ “trừ trường hợp quy định tại điểm 1 khoản 3 Điều này”. Lý do: Không đúng với trách nhiệm của cơ sở kinh doanh dịch vụ cầm đồ quy định tại khoản 2, Điều 29, Nghị định số 96/2016/NĐ-CP “Tập hợp đồng cầm cố tài sản theo quy định của pháp luật”.	

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý	THỂ THỨC	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				ngợi giữ nguyên quy định tại dự thảo Nghị định.
Khoản 8	UBND và CAT Hà Tĩnh		Khoản 8 quy định “Không xuất trình được bản chính Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự khi có yêu cầu kiểm tra của cơ quan Công an có thẩm quyền trừ trường hợp được cấp bản điện tử Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự” Tuy nhiên, tại khoản 4 Điều 7 Nghị định số 66/2017/NĐ-CP quy định “Người chịu trách nhiệm về an ninh, trật tự của cơ sở kinh doanh có trách nhiệm quản lý chặt chẽ Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự và phải xuất trình Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự cho cơ quan Công an, Quân đội và cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền khi có yêu cầu”. Do đó, đề nghị xem xét điều chỉnh đối với trường hợp không xuất trình khi có yêu cầu kiểm tra của cơ quan Quân đội và cơ quan quản lý nhà nước nhằm đảm bảo đầy đủ trong quá trình áp dụng.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 8	UBND và CAT Yên Bái		Tại khoản 4 Điều 38 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định: “Trong thời hạn 06 ngày trước khi thực hiện nổ mìn, cơ sở kinh doanh phải có văn bản thông báo cho Công an cấp huyện nơi có địa điểm hoạt động nổ mìn để phối hợp trong công tác đảm bảo an ninh, trật tự”, tuy nhiên, tại Nghị định số 144/2021/NĐ-CP chưa có quy định về chế tài xử phạt đối với hành vi “Cơ sở kinh doanh không có văn bản thông báo cho Công an cấp huyện nơi có địa điểm hoạt động nổ mìn để phối hợp trong công tác đảm bảo an ninh, trật tự”. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung quy định xử phạt đối với hành vi nêu trên.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 8	UBND và CAT Phú Yên		Tại điểm a khoản 4 Điều 12 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP quy định “Hoạt động kinh doanh ngành, nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự khi	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		chưa được cấp hoặc bị thu hồi hoặc đang bị tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự" và tại điểm d khoản 4 Điều 12 dự thảo Nghị định quy định "không đăng ký ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự mà cho vay tiền có cầm cố tài sản" dẫn đến có nhiều quan điểm, cách áp dụng khác nhau khi xử phạt vi phạm hành chính đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ cầm đồ nhưng chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự (có trường hợp áp dụng điểm a khoản 4 Điều 12 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP, có trường hợp áp dụng điểm d khoản 4 Điều 12 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP). Đề nghị sửa đổi điểm d khoản 4 Điều 12 dự thảo Nghị định cho phù hợp. Tại khoản 8 Điều 1 (sửa đổi, bổ sung Điều 12 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP): Đề nghị bổ sung hành vi "Quy định thêm các loại phí khác ngoài hợp đồng cầm cố theo quy định của pháp luật" vào khoản 3 Điều 12 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP để đảm bảo chế tài xử phạt trên thực tế.	đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng hành vi vi phạm quy định tại điểm a khoản 4 áp dụng đối với trường hợp đang trong thời gian làm thủ tục đăng ký kinh doanh hoặc chờ cấp giấy phép về an ninh, trật tự; điểm d khoản 4 áp dụng đối với trường hợp không đăng ký kinh doanh hoặc đăng ký ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự (tín dụng đen). Về đề nghị bổ sung hành vi "quy định thêm các loại phí khác ngoài hợp đồng cầm cố theo quy định của pháp luật", cơ quan chủ trì soạn thảo cho rằng hành vi này nên được quy định tại nghị định xử phạt về phí, lệ phí để tránh chồng chéo.
Khoản 8	UBND và CAT Bình Thuận	Tại Điểm b, Khoản 8, Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 144/2021/NĐ-CP của Chính phủ (trang 12 Dự thảo Nghị định) đề	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		ngợi nghiên cứu bổ sung hành vi vi phạm như sau “Không bố trí người có thẩm quyền, trách nhiệm làm việc với người có thẩm quyền kiểm tra khi đã nhận được thông báo về việc kiểm tra hoặc hậu kiểm đối với cơ sở hoạt động trong các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự.” (tương tự điểm b, khoản 24, Điều 1 dự thảo Nghị định).	đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng hành vi này có thể bị xử phạt theo quy định đối với hành vi “không chấp hành quy định về thanh tra, kiểm tra” đã được quy định tại Nghị định.
Khoản 8	UBND và CAT Hà Giang	Tại Điều 1 sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 12: Điểm a (sửa đổi, bổ sung điểm h khoản 1) đề nghị bổ sung thêm cụm từ vào sau cụm từ... khi có yêu cầu kiểm tra của cơ quan Công an, “Đoàn thanh tra, kiểm tra” có thẩm quyền...	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 8	CAT Bà Rịa Vũng Tàu	Bổ sung điểm d, khoản 8, Điều 1 (trang 13): Thêm từ “m” vào sau cụm từ “bổ sung điểm l” thành “d) Sửa đổi, bổ sung các điểm d và đ; bổ sung điểm l, m vào sau điểm k, khoản 4 như sau: Bổ sung thêm nội dung điểm m, như sau: “Không chấp hành việc kiểm tra hoặc cản trở việc kiểm tra hoặc không ký biên bản kiểm tra cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ninh, trật tự”.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 8	Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp	(ii) Bên cạnh đó, tại dự thảo Nghị định và Nghị định số 144/2021/NĐ-CP quy định áp dụng hình thức xử phạt bổ sung “tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề” đối với một số hành vi nhưng chưa bảo đảm đủ yếu tố: trực tiếp vi phạm các hoạt động được ghi trong giấy phép, chứng chỉ hành nghề và vi phạm có tính chất, mức độ nghiêm trọng xâm hại trật tự quản lý hành chính nhà nước. Ví dụ: Điểm a khoản 6 Điều 12 quy định hình thức xử phạt bổ sung “tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề, giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự từ 03 tháng đến 06 tháng” đối với hành vi “Không bảo quản tài sản cầm cố	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		hoặc bảo quản tài sản cầm cố không đúng nơi đăng ký với cơ quan có thẩm quyền". Hành vi "bảo quản tài sản cầm cố không đúng nơi đăng ký với cơ quan có thẩm quyền" chưa có tính chất, mức độ nghiêm trọng xâm hại trật tự quản lý hành chính nhà nước; chưa cần thiết áp dụng hình thức xử phạt bổ sung "tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề" đối với hành vi này. Tương tự, đề nghị rà soát các hành vi vi phạm khác được quy định tại dự thảo Nghị định và các hành vi vi phạm đang được quy định tại Nghị định số 144/2021/NĐ-CP bảo đảm đối với hành vi vi phạm trực tiếp các hoạt động được ghi trong giấy phép, chứng chỉ hành nghề; vi phạm có tính chất, mức độ nghiêm trọng xâm hại trật tự quản lý hành chính nhà nước và gây hậu quả nghiêm trọng hoặc có khả năng thực tế gây hậu quả nghiêm trọng đối với tính mạng, sức khoẻ con người, môi trường và trật tự, an toàn xã hội cần được quy định hình thức xử phạt bổ sung "tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn" hoặc "đình chỉ hoạt động có thời hạn" phù hợp. - Một số hành vi vi phạm quy định tại dự thảo Nghị định và Nghị định số 144/2021/NĐ-CP chưa được mô tả rõ ràng, cụ thể để có thể xác định và xử phạt được trong thực tiễn. Ví dụ: (i) Hành vi "thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi xâm hại đến an ninh, trật tự, hành vi vi phạm pháp luật, hành vi trái với đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc tại cơ sở kinh doanh trực tiếp quản lý" quy định tại điểm b khoản 4 Điều 12 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP. (ii) Hành vi "lợi dụng hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự để thực hiện hành vi xâm hại đến an ninh, trật tự, hành vi trái với đạo đức, thuần phong, mỹ tục của dân tộc" quy định tại điểm a khoản 5 Điều 12 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP.	
Khoản 9	Phòng 2 Cục Cảnh sát	Đề nghị bổ sung điểm d vào sau điểm d khoản 1 như sau: "đ) Không gửi quyết định cho cơ quan đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu khi ra quyết định	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	QLHC TTXH về	chia tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể, chấm dứt hoạt động, kết thúc nhiệm vụ; quyết định thay đổi về tổ chức, đổi tên; quyết định thu hồi giấy đăng ký hoạt động, giấy phép hoạt động để thu hồi con dấu theo quy định". Vì theo Điều 23 Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 có quy định về trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền quyết định cho cơ quan đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu khi ra quyết định chia tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể, chấm dứt hoạt động, kết thúc nhiệm vụ; quyết định thay đổi về tổ chức, đổi tên; quyết định thu hồi giấy đăng ký hoạt động, giấy phép hoạt động để thu hồi con dấu	đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 9	UBND và CAT Đồng Tháp	Đề nghị bổ sung cụm từ "con dấu" vào điểm c khoản 3 Điều 13 thành "c) Mượn, cho mượn, thuê, cho thuê, cầm cố, thế chấp con dấu; sử dụng con dấu của cơ quan, tổ chức khác để hoạt động" để rõ nghĩa.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng quy định như dự thảo Nghị định đã đủ căn cứ để xử phạt; do đó, đề nghị không bổ sung cụm từ "con dấu".
Khoản 9	UBND và CAT Bình Thuận	Tại Khoản 9, Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 144/2021/NĐ-CP của Chính phủ (trang 14 Dự thảo Nghị định) đề nghị bổ sung nội dung: a) Sửa đổi, bổ sung điểm a, khoản 1, Điều 13 như sau: Sửa đổi "Không thực hiện thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu bị mất" thành "Giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu bị mất"	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.
Khoản 9	UBND và CAT Bình Phước	Tại khoản 9 Điều 1 dự thảo Nghị định (sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 13 quy định về quản lý và sử dụng con dấu) đề nghị nghiên cứu, bổ sung thêm hành vi: Đã làm thủ tục đăng ký lại con dấu bị biến dạng, mòn, hỏng nhưng không nộp lại con dấu mà sử dụng con dấu bị biến dạng, mòn, hỏng đóng vào văn bản, giấy tờ có chữ ký của người có thẩm quyền. Lý do: trong thực tiễn công tác kiểm	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng Nghị định 99/2016/NĐ-CP (được

NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý	THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			tra, hướng dẫn việc quản lý, sử dụng con dấu của một số cơ quan, tổ chức còn tồn tại tình trạng sử dụng con dấu bị biến dạng, mòn, hỏng, không rõ nét. Mặc dù đã làm thủ tục đăng ký lại con dấu theo quy định tại khoản 9 Điều 24 Nghị định số 99/2016/NĐ-CP nhưng không nộp lại con dấu cũ mà tiếp tục sử dụng con dấu cũ để đóng vào các văn bản, giấy tờ do cơ quan, đơn vị mình phát hành. Tuy nhiên, hiện nay chưa có quy định cụ thể xử lý hành vi này.	sửa đổi, bổ sung năm 2023) không quy định trách nhiệm bắt buộc đối với khi làm thủ tục đăng ký lại con dấu thì phải nộp luôn con dấu hiện tại mà sẽ nộp sau khi hoàn thành thủ tục đăng ký lại con dấu. Do đó, đề nghị không bổ sung tại dự thảo Nghị định.
Khoản 10	Công an TP Hà Nội		Dự thảo Nghị định quy định sửa đổi, bổ sung Điều 15 về gây thiệt hại đến tài sản của tổ chức, cá nhân khác. Đề nghị bổ sung thêm chế tài xử phạt về hành vi “Dùng thủ đoạn khác để chiếm đoạt tài sản”, vì thực tiễn có hành vi cướp tài sản không bị truy tố nhưng không có chế tài để xử phạt.	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng hành vi “cướp” đủ yếu tố cấu thành tội phạm về tội cướp tài sản theo quy định tại Bộ luật Hình sự; do đó, đề nghị không bổ sung tại dự thảo Nghị định.
Khoản 10	UBND và CAT Đồng Tháp		Đề xuất bổ sung hành vi “Che giấu, không tố giác, giúp sức, thuê, xúi giục, dụ dỗ, kích động người khác trộm cắp, chiếm đoạt tài sản của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự”, do thực tế có những người không trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp, chiếm đoạt tài sản mà thực hiện các hành vi này (có thể là	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh cho phù hợp.



NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ GÓP Ý THỂ	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		đồng phạm nếu xử lý hình sự) nhưng trong xử phạt vi phạm hành chính không có xử lý đối với “đồng phạm” Đề xuất bổ sung hành vi “Tàng trữ, cất giấu trong người, đồ vật hoặc phương tiện giao thông các loại đồ vật, công cụ, phương tiện nhằm mục đích trộm cắp, chiếm đoạt tài sản” Đề xuất bổ sung hành vi “gây tiếng động lớn, làm ồn ào, huyên náo tại nhà ở trong khoảng thời gian từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau”	Tuy nhiên, đối với đề nghị bổ sung hành vi “gây tiếng động lớn, làm ồn, huyên náo tại nhà ở...”, cơ quan chủ trì soạn thảo cho rằng không phù hợp vì tại Nghị định quy định xử phạt về vi phạm trật tự công cộng; việc xử phạt đối với địa điểm riêng tư là không thuộc phạm vi.
Khoản 10	UBND Tây Ninh tỉnh	Tại điểm d khoản 4 Điều 15 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP (được bổ sung tại điểm b khoản 10 Điều 1 dự thảo Nghị định): đề xuất sửa đổi như sau “buộc trả lại tài sản do chiếm giữ trái phép hoặc buộc nộp lại số tiền bằng trị giá tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đã bị tiêu thụ, tẩu tán, tiêu hủy trái quy định của pháp luật cho chủ sở hữu hợp pháp”	Tiếp thu ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát và thấy rằng việc quy định biện pháp khắc phục hậu quả này phù hợp với quy định tại điểm i khoản 1 Điều 28 Luật Xử lý VPHC (sửa đổi, bổ sung năm 2020). Việc áp dụng và thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả được quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy phạm pháp

